



TẠP CHÍ

Thông tin Tu tưởng

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ TĨNH



Số
67
9/2018



TRỤ SỞ: TỈNH ỦY HÀ TĨNH

Số 6 - đường Nguyễn Thiếp
Thành phố Hà Tĩnh
ĐT: 02393. 855 739
Fax: 02393. 851 925
Email: thongtintuht@gmail.com

Tổng Biên tập
HOÀNG TRUNG DŨNG

Ban Biên tập
NGUYỄN THỊ HÀ TÂN
HÀ TIẾN LAM
LÊ VĂN KHÁNH
PHAN THỊ MAI LINH
TRẦN THỊ TỔ UYÊN

Thư ký Tòa soạn
PHAN THỊ MAI LINH

Trị sự
TRẦN THỊ TỔ UYÊN
HOÀNG VĂN THANH

Ảnh bìa 1:

Rộn ràng ngày khai giảng năm học mới

Ảnh: N.G

In 6.000 bản, khổ 19x26,5cm tại Công ty CP In Hà Tĩnh. Giấy phép hoạt động báo in số 2149/GP-BTTTT, của Bộ Thông tin Truyền thông cấp ngày 13/11/2012. In xong và nộp lưu chiểu tháng 9/2018.

MỤC LỤC

KỶ NIỆM 73 NĂM NGÀY QUỐC KHÁNH (2/9/1945 - 2/9/2018)	
BÙI MINH HUỆ	Xã luận: Thiêng liêng ngày Tết Độc lập 1
HÀ TIẾN LAM	Sáng mãi ngọn lửa Xô Viết - Nghệ Tĩnh 3
NGUYỄN THÀNH HỮU	Nhớ Đại tướng trong mùa thu cách mạng 6
DƯƠNG XUÂN THẢO	Làng tôi rũ bùn đứng lên 9
ĐƯA NGHỊ QUYẾT VÀO CUỘC SỐNG	
ĐINH QUỐC THỊ	Thực hiện tốt tự phê bình và phê bình... 11
TRẦN TRUNG DŨNG	Ngành Giáo dục Hà Tĩnh triển khai các giải pháp... 14
LÊ NGỌC CHÂU	Ngành Y tế từng bước sắp xếp... 17
NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI	
NGÔ ĐỨC HỘI	Hà Tĩnh chủ động phòng chống thiên tai 19
TRẦN PHONG	Nghi Xuân phấn đấu là huyện nông thôn mới... 22
LÊ ĐÌNH PHI	Cẩm Xuyên: Học tập và làm theo Bác 24
ĐIỂN HÌNH TIẾN TIẾN	
KIM THỊNH	Những lão nông quyết tâm làm giàu trên quê hương 26
TRẦN QUỐC BẢO	"Ông chủ trẻ" thôn Trường Sơn 29
TRANG VĂN NGHỆ	
MAI HỒNG NIÊN	- Ngà ba xanh 31
DƯƠNG HUỲNH	- Lời thề sông núi 31
NGUYỄN XUÂN TRUNG	- Nặng ân tình 31
ĐẤU TRANH CHỐNG ÂM MƯU DIỄN BIẾN HÒA BÌNH	
CAO ĐỨC THÁI	Đừng ngộ nhận về quyền con người... 32
CÔNG MINH - NGUYỄN MINH	Chiều trời kêu gọi "tổng biến tình" - đừng kéo mây đen... 35
THÔNG TIN - TƯ LIỆU	
T.H	Thông tin sinh hoạt chi bộ tháng 9/2018 38
NGUYỄN VĂN LỰU	Mục hỏi - đáp công tác kiểm tra, giám sát... 43
T.H	Những điều cần biết về Bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên... 44
BIÊN 4	
PHAN TRUNG HIẾU	Ủy viên Thường công Nguyễn Công Trứ... B4

(Tiếp theo bài 4)

việc đòi, chơi thú sơn thủy, trải sơn 10 năm có cái hứng thú phóng khoáng ra ngoài sự vật. Đến người ta, phần nhiều tưởng đến phong độ khí thái của ông. Sau khi Trừ mắt, các huyện áp do ông lập ra đều dựng đền để thờ”.

Về lĩnh vực quân sự gắn với chính sách an dân, ông đã từng cầm quân dẹp loạn trong nước và góp nhiều công lớn trong cuộc Chiến tranh Việt - Xiêm (1841-1845). Đến đời vua Tự Đức thứ 11 (1858), khi thực dân Pháp tấn công Đà Nẵng, mặc dầu đã về hưu và ở tuổi 80 nhưng ông vẫn dâng sớ lên vua Tự Đức xin được tòng quân đánh giặc nhưng sau đó do tuổi già sức yếu nên đã qua đời.

Về kinh tế, khi được vua Minh Mệnh cử làm Dinh điền sứ, ông là người có công lớn trong chiêu mộ dân nghèo, khai phá đất hoang, đắp đê lấn biển, lập ấp, khai sinh các huyện Kim Sơn (thuộc tỉnh Ninh Bình ngày nay), Tiền Hải (thuộc tỉnh Thái Bình ngày nay), đề xuất lập nhà học, xã thương ở nông thôn nhằm nâng cao dân trí và lưu thông hàng hóa. Tri ân công lao to lớn của Nguyễn Công Trứ, người Kim Sơn đã lập đền thờ sống ông gọi là Sinh Từ. Hiện nay, ở hai huyện nói trên đã lập đền thờ ông và tôn ông làm thành hoàng làng. Trong đền kỷ niệm công cuộc dinh điền ở làng Đông Quách, Tiền Hải, Thái Bình còn lưu lại câu đối: “Đặc địa sinh từ, Đông Ấp nhất bách niên kỷ niệm/ Kinh thiên trụ thạch, Hồng Sơn thiên vạn cổ tề cao” (Trên đất dựng sinh từ, làng Đông Ấp trăm năm kỷ niệm - Giữa trời trơ cột đá, ngọn Hồng Sơn muôn thuở sánh cao). Hàng năm, cứ đến ngày rằm tháng 11 âm lịch, nhân dân huyện Kim Sơn đều thành kính tổ chức Lễ hội cổ truyền đền Nguyễn Công Trứ.

Trên lĩnh vực thơ ca, Nguyễn Công Trứ là nhà thơ có vị trí đáng kể trong văn học Việt Nam. Ông sáng tác khá nhiều, hầu hết bằng chữ Nôm, nhưng phần lớn bị thất lạc, hiện còn khoảng gần 150 bài (1 bài phú, 52 bài thơ luật; 63 bài hát nói; 21 đôi câu đối Nôm; 2 bản tụng). Thơ Nguyễn Công Trứ giàu hơi thở cuộc sống, gắn với những buồn vui của cuộc đời, mang triết lý nhân văn nhưng sắc sảo, hóm hỉnh với các đề tài như chí nam nhi, tổ cảnh nghèo, đau buồn trước thế thái nhân tình và triết lý hưởng lạc, ham sống.

Nguyễn Công Trứ là con người hành động, chí nam nhi là lý tưởng sống của nhà thơ:

“Đường trung hiếu, chữ quân thân là gánh vác”. Đối với ông, đời trai phải vẫy vùng ngang dọc, chấp nhận nơi đầu sóng ngọn gió, đảm đương những trách nhiệm khó khăn, làm được những việc phi thường, dựng nên sự nghiệp anh hùng để trả nợ đời, "nợ tang bồng: "Có sự nghiệp đứng trong trời đất/ Không công danh thời nát với cỏ cây". Là một người theo tinh thần Nho giáo tích cực, ông rất chú ý đến vấn đề nhân sinh và xã hội. Ông ghi lại tình cảnh nghèo khổ của bản thân ông, cũng như của những hàn sĩ đương thời (*Hàn Nho phong vị phú*). Ông chua xót nhận xét về thế thái nhân tình điên đảo: “Tiền tài hai chữ son khuyên ngược/Nhân nghĩa đôi đường nước chảy xuôi”. Một số bài thơ luật và hát nói bộc lộ rõ quan niệm của Nguyễn Công Trứ về sự cầu nhân hưởng lạc. Không chịu ảnh hưởng thái độ xuất thế của nhiều nhà nho khác, dù trong hoàn cảnh nào thì ông cũng luôn có ý thức sống cho cá nhân, cho cảm giác, từ những thú vui thanh cao đến những thú vui trần tục: ngao du, bài bạc, ca nhi: "Chơi cho phí chỉ tang bồng/Thành thơ túi rượu bầu". Cũng mê hát ả đào nên chính Nguyễn Công Trứ là người có công trong việc đưa thể hát nói trong ca trù trở thành một thể thơ thuần Việt đặc sắc. 63 bài hát nói của Nguyễn Công Trứ đề cập tới đủ mọi đề tài, thể tài: *thuật chí, tả tình, vịnh cảnh, vịnh người, vịnh văn, vịnh vật, vịnh việc...* Hát nói với cấu trúc khá tự do, có âm điệu biến đổi là thể văn phù hợp với bản chất ngang tàng phóng túng, tự do của ông.

Nguyễn Công Trứ là bậc danh nhân nổi tiếng về trí thông minh, mẫn tiệp, văn võ song toàn, có tài kinh bang kế thế, một nhà thơ xuất chúng. Là một vị quan thanh liêm, khí phách, tài trí hơn người nhưng ông có lối sống tự do, ngang tàng, ngạo nghễ, phóng khoáng trong cuộc đời cũng như trong văn chương. Giáo sư, học giả Lê Thuộc từng cho rằng: "Thường xét nước ta có một bậc vĩ nhân. Nói về công thời công rất lớn. Nói về đức thời đức rất dày. Mà nói về ngôn thời ngôn luận văn chương rất có giá trị. Nước nhà có được một bậc vĩ nhân như vậy, quốc dân ta há không nên tôn sùng, nên kỷ niệm, nên tượng đồng bia đá hay sao? Bậc vĩ nhân ấy là ai? Là Uy viễn tướng công Nguyễn Công Trứ vậy".

P.T.H

UY VIỄN TƯỚNG CÔNG NGUYỄN CÔNG TRÚ

(1778 - 1858)

PHAN TRUNG HIẾU

Chủ tịch Hội liên hiệp Văn học Nghệ thuật Hà Tĩnh

Nguyễn Công Trứ (chữ Hán: 阮公著, tên tục là Củng, tự là Tồn Chất, hiệu Ngô Trai, biệt hiệu là Hy Văn, sinh vào ngày 1-11 năm Mậu Tuất (19-12-1778, niên hiệu Cảnh Hưng năm thứ 38, đời vua Lê Hiến Tông) tại Quỳnh Côi, tỉnh Thái Bình, khi bố ông là Giải nguyên Nguyễn Tấn đang làm Tri huyện tại đây. Quê nội Nguyễn Công Trứ thuộc làng Uy Viễn, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Mẹ ông là Nguyễn Thị Phan, con gái quan quản Nội thị Cảnh Nhạc bá, họ Nguyễn, người xã Phụng Dực, huyện Thượng Phúc, tỉnh Sơn Nam (nay thuộc Hà Nội).

Thuở nhỏ, cậu bé Củng học rất giỏi, thông minh lại tinh nghịch, đọc rộng nhớ nhiều, nổi tiếng "thần đồng". Năm 12 tuổi, ông theo thân sinh trở về quê nội Hà Tĩnh. Sống trong cảnh nghèo túng nhưng Nguyễn Công Trứ đã theo gương cha mà quyết chí lập thân nơi cửa Khổng, sân Trình, nuôi hoài bão giúp đời, lập công danh, sự nghiệp. Chưa đầy 30 tuổi, dù chưa có khoa danh nhưng vẫn dám dâng "Thái bình thập sách". Năm 1819, khi đã 42 tuổi, ông mới đỗ Giải nguyên ở trường thi Hương trấn Nghệ An. Trong gần 30 năm ở chốn quan trường "hoạn hải ba đào", "lên voi xuống chó", ông được thăng thưởng quan tước nhiều lần, có lúc tới chức Thượng thư, Tổng đốc; nhưng cũng nhiều lần bị giáng phạt, nhiều lần giáng liền ba bốn cấp như năm 1841 bị kết án trăm giam hậu rồi lại được tha, năm 1843 còn bị cách tước làm lính thú lên trấn ở biên thùy Quảng Ngãi... Năm Tự Đức thứ nhất 1847, ông nghỉ hưu với chức vụ Phủ doãn tỉnh Thừa Thiên. Về hưu, cụ Thượng Trứ không ở lại làng Uy Viễn mà vào ở một cạnh ngôi chùa trên núi Cẩm Sơn, xã Đại Nại nay thuộc địa phận thành phố Hà Tĩnh và thường cưỡi bò vàng đặc ngựa đi chơi đây đó.



Ông mất vào ngày 14 tháng 11 năm Mậu Ngọ (7/12/1858), nhưng trong gia phả lại chép là ngày Rằm, thọ 81 tuổi.

Nguyễn Công Trứ là một nhà chính trị, nhà quân sự và là một nhà thơ thời nhà Nguyễn được đánh giá là bậc kỳ tài trong thiên hạ. Sách Đại Nam liệt truyện có nhận xét về ông: "*Công Trứ là người trác lạc, có tài khí, có tài làm văn, càng giỏi về quốc âm, làm ra thi ca rất nhiều, khí hào mại, phở đầy ở trong âm luật; đến nay hãy còn truyền tụng. Trứ làm quan thường bị bãi cách rồi được cất nhắc lên ngay; tỏ sức ở chiến trường nhiều lần lập được công chiến trận. Buổi đầu Trứ lĩnh chức Doanh điền, sửa sang mới có trong một năm mà các việc đều có đầu mối, mở mang ruộng đất, tụ họp lưu dân, thành ra môi lợi vĩnh viễn. Khi tuổi già về nghỉ, tức thì bỏ qua*

(Xem tiếp bìa 3)



Lễ diễu hành chào mừng Ngày Quốc khánh 2/9. Ảnh: PV

Xã luận:

Thiên lương ngày Tết độc lập

BÙI MINH HUỆ

Phó Tổng biên tập Báo Hà Tĩnh

Cứ mỗi độ Thu về, hàng triệu tâm hồn Việt Nam lại rạo rục băng khuâng, mong ngóng đợi chờ ngày lễ trọng: **Ngày Quốc khánh 2/9**. Ngày lập nước cũng là mùa khai trường. Với những người từng trải qua bao thăng trầm của lịch sử trong những ngày này vô cùng bồi hồi xúc động, còn với giới trẻ thì phơi phới niềm vui. Hơn 93 triệu người dân Việt Nam đang có được mùa hạnh phúc, đang tận hưởng những thành quả to lớn của tự do, độc lập từ mùa thu Tháng Tám 1945, qua bao hy sinh, mất mát của các thế hệ cha ông.

Ngày mùng 2 tháng 9 đã trở thành một mốc son chói lọi trong trang sử Việt Nam và trong lòng mỗi người con đất Việt. *Sau 80 năm giờ nô lệ làm cho nước nhà bị yếu hèn⁽¹⁾*, ngày Khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do cho đất nước. Một thể chế dân chủ, quyền làm chủ thuộc về những người dân đã được xác lập. Từ thời điểm này, mỗi người Việt Nam, không kể già trẻ gái trai, không chia dân tộc, đảng phái, tôn giáo... đều phải có trách nhiệm đứng lên gìn giữ nền độc lập của dân tộc và xây dựng đất nước mạnh giàu. Trong lời thề

vang vọng của dưới nắng Ba Đình mùa Thu 1945, toàn quân, toàn dân ta đã quyết một lòng đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy⁽²⁾.

73 năm đã trôi qua, mùa Thu nay lại về, trong trái tim của mỗi người dân Việt, dòng máu Lạc Hồng vẫn cuộn cuộn chảy. Niềm xúc động thiêng liêng về những phút giây Chủ tịch Hồ Chí Minh trịnh trọng tuyên bố với thế giới quyền độc lập của dân tộc đã được nhân lên thành niềm tự hào lớn lao. Tự hào về truyền thống dựng nước và giữ nước. Tự hào là người dân của một nước độc lập. Càng tự hào về quyền thiêng liêng ấy, mỗi một người lại càng khắc sâu lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, quyết tâm đem máu xương giữ vững quyền tự do, độc lập của dân tộc, quyết đem sức lực, trí tuệ để tô đẹp non sông đất nước.

Sau 73 năm kinh qua các cuộc chiến tranh vệ quốc, kinh qua những cam go của đất nước, với sức mạnh đại đoàn kết như lũy thành vững chắc, toàn dân Việt Nam đã thực hiện trọn vẹn lời thề năm xưa với Chính phủ lâm thời dưới cờ đỏ sao vàng ở Quảng trường Ba Đình lịch sử. Nhân dân ta đã phát huy được quyền làm chủ của mình, thể hiện tinh thần yêu nước nồng nàn bằng nhiều việc làm. Mỗi người dân, từ miền xuôi đến miền ngược, từ nông thôn đến thành thị, đủ mọi tầng lớp, lứa tuổi đã chung tay góp sức dựng xây đất nước. Nhân dân ta đã có cuộc sống thanh bình, mọi người đều được sống trong yêu thương và nhân ái, vươn tới bình đẳng và tiến bộ.

Dẫu công cuộc đổi mới còn gặp bao khó khăn thử thách, nhưng nhớ lời Bác

dẫn trước lúc đi xa, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân đã bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, đưa đất nước từng bước đi tới giàu mạnh, văn minh, công bằng và tiến bộ.

Hiện nay, tình hình thế giới có nhiều biến động. Các thế lực thù địch, phản động hàng ngày, hàng giờ mưu toan phá hoại những thành quả cách mạng Việt Nam được xây đắp hơn 7 thập niên, phủ nhận sự lãnh đạo đất nước của Đảng Cộng sản Việt Nam, tìm mọi cách xóa bỏ nền độc lập dân tộc đã được xây dựng bằng máu, nước mắt và mồ hôi của Nhân dân ta. Hơn lúc nào hết, mỗi người dân Việt Nam cần thắp sáng niềm tự hào dân tộc; thấm thía hơn những giá trị của bản *Tuyên ngôn Độc lập*; soi mình trong tư tưởng Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của Đảng ta, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đập tan âm mưu và thủ đoạn của các thế lực thù địch. Cán bộ, đảng viên phải sát cánh cùng toàn dân đấu tranh để bảo vệ thành quả cách mạng, thực hiện di nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước lúc đi xa: Toàn Đảng, toàn dân đoàn kết, phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới⁽³⁾.

B.M.H

⁽¹⁾ *Thư của Bác Hồ gửi các em học sinh nhân ngày khai trường;*

⁽²⁾ *Tuyên ngôn Độc lập;*

⁽³⁾ *Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh công bố năm 1969.*



Cao trào Xô viết Nghệ Tĩnh 1930 - 1931. Ảnh tư liệu

SÁNG MÃI NGỌN LỬA XÔ VIẾT NGHỆ - TĨNH

HÀ TIẾN LAM

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Xô viết Nghệ Tĩnh - đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 - 1931, là cuộc khởi nghĩa đầu tiên dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Xô viết Nghệ Tĩnh đã trở thành ngọn lửa thắp sáng con đường đấu tranh cách mạng vì độc lập, tự do và đi lên chủ nghĩa xã hội.

Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới đầu những năm 30 của thế kỷ XX đã ảnh hưởng đến tất cả các nước tư bản, trong đó có nước Pháp. Để thoát khỏi khủng hoảng, các nước đế quốc không chỉ bóc lột sức lao động ở chính quốc mà còn tìm mọi cách trút gánh nặng của cuộc khủng hoảng lên đầu nhân dân các nước thuộc địa và nửa thuộc địa bằng cách tăng cường bóc lột sức lao động, vơ vét tài nguyên thiên nhiên... Việt Nam là thuộc địa của Pháp nên nhân dân Việt Nam mà trước hết là giai cấp công nhân và nông dân là những nạn nhân trực tiếp và chịu hậu quả nặng nề nhất. Họ trở thành người làm thuê tại nhiều khu công nghiệp, thương mại của Pháp và bị bóc lột dã man ngay trên chính quê hương mình.

Là địa bàn tập trung nhiều trung tâm thương mại, khu công nghiệp, nhà máy nhất Trung kỳ, thành phố Vinh -

Nghệ An với tổng diện tích 20km², dân số 19.811 người nhưng có tới gần 400 “ông chủ” Pháp, quan chức và hơn 7.000 người dân thất nghiệp, tay trắng, cùng đình, cơ cực. Chính sách bóc lột, bần cùng hóa nông dân đã “biến nông dân thành thợ thuyền” - không chỉ làm cho mâu thuẫn giữa nhân dân nơi đây với thực dân Pháp ngày càng trở nên gay gắt mà còn tạo điều kiện để thành phố Vinh sớm có đội ngũ giai cấp tiên phong tiếp nhận tư tưởng giải phóng dân tộc, nơi ra đời của các tổ chức chính trị - nuôi dưỡng tinh thần yêu nước, khát vọng độc lập dân tộc và trỗi dậy đập tan tất cả “bè lũ cướp nước và bán nước” khi có thời cơ.

Giữa không khí sục sôi của các phong trào đấu tranh đòi tăng lương, giảm giờ làm, chống đánh đập, cúp phạt, chống khủng bố, chống sưu cao thuế nặng của công nhân... Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đầu năm 1930 đã đáp ứng yêu cầu bức thiết của lịch sử, kịp thời tiếp thêm sức mạnh, niềm tin và trực tiếp lãnh đạo các phong trào đấu tranh của quần chúng công nông đang phát triển mạnh mẽ, rộng khắp cả nước. Dưới ánh sáng của Đảng, vô sản giai cấp và nông dân nổi dậy mít tinh kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động 1/5/1930. Lúc bấy giờ, trên phạm vi cả nước đã xuất hiện nhiều cuộc đấu tranh với hình thức phong phú như: rải truyền đơn, treo cờ Đảng, tổ chức mít tinh, biểu tình, tuần hành thị uy. Ngoài mục tiêu kinh tế, còn có mục tiêu chính trị; kết hợp mục tiêu kinh tế với chính trị, kết hợp giữa thành thị và nông thôn; lực lượng cách mạng đã có sự liên kết giữa công nhân nhà máy với nông dân làng xã... Trong phong trào đấu tranh, giai cấp công nhân đã thể hiện rõ vai trò lãnh đạo và tinh tiên phong của mình. Sự phối hợp giữa các cuộc bãi công của công nhân với các cuộc biểu tình của nông dân thể hiện sự gắn bó mật thiết của giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và nhân dân lao động trong cuộc

đấu tranh chống đế quốc và phong kiến.

Từ tháng 5 đến tháng 8 năm 1930, ở vùng Nghệ Tĩnh đã có 97 cuộc bãi công và biểu tình của công nhân và nông dân. Ngày 1/8/1930, phong trào phát triển lên một bước mới: Công nhân khu công nghiệp Vinh - Bến Thủy tổng bãi công, đánh dấu “một thời kỳ mới, thời kỳ đấu tranh kịch liệt đã đến”. Hòa vào phong trào đấu tranh đó, công - nông Nghệ - Tĩnh đã tổ chức nhiều cuộc biểu tình có vũ trang tự vệ kéo đến các huyện đường Can Lộc (ngày 4/8), Nam Đàn (ngày 6/8 và 30/8), Thanh Chương (ngày 12/8), Nghi Lộc (ngày 29/8) và lan rộng ra hầu khắp các huyện trong 2 tỉnh.

Từ tháng 9/1930, các cuộc biểu tình vũ trang tự vệ quy mô lớn kết hợp với các yêu sách chính trị liên tiếp nổ ra của nông dân các huyện Nam Đàn, Thanh Chương, Can Lộc, Hưng Nguyên...

Đỉnh cao là cuộc đấu tranh bạo động của hơn 8.000 nông dân ở Hưng Nguyên (Nghệ An) nổ ra ngày 12/9/1930 để hưởng ứng cuộc đấu tranh của nông dân các huyện và cuộc bãi công của công nhân Vinh, Bến Thủy, phản đối chính sách khủng bố của đế quốc và phong kiến tay sai. Trước tình hình đó, các tổ chức cơ sở đảng ở địa phương đã kịp thời lãnh đạo quần chúng thực hiện quyền làm chủ, tự đứng ra quản lý đời sống của mình, làm nhiệm vụ của chính quyền nhân dân theo hình thức Xô viết.

Chính quyền Xô viết hình thành ở các xã thuộc huyện Thanh Chương, Nam Đàn, Anh Sơn, Nghi Lộc, Hưng Nguyên, Diễn Châu (Nghệ An); ở Hà Tĩnh đã hình thành 170 làng Xô viết trên địa bàn các huyện Can Lộc, Nghi Xuân, Hương Khê, Đức Thọ... Chính quyền Xô viết đã ban bố và thi hành nhiều chủ trương, chính sách tiên bộ như: Về chính trị: Chính quyền Xô viết đã phá bỏ bộ máy chính quyền cùng những luật lệ cũ của thực dân,

phong kiến, thực hiện quyền tự do, dân chủ cho nhân dân; các đội tự vệ đỏ và tòa án nhân dân được thành lập. Về kinh tế: chia ruộng đất công cho dân nghèo cấy; bãi bỏ các thứ thuế vô lý như thuế thân, thuế chợ, thuế đò, thuế muối; xóa nợ cho người nghèo và thực hiện giảm tô; lập ra các tổ chức để nông dân giúp nhau sản xuất. Về văn hóa - xã hội: mở lớp dạy chữ Quốc ngữ cho các tầng lớp nhân dân; xóa bỏ các tệ nạn xã hội như mê tín, dị đoan, rượu chè, cờ bạc; quần chúng lao động được hưởng cuộc sống mới, sách báo và tài liệu cách mạng được phổ biến rộng rãi. Chính quyền Xô viết Nghệ Tĩnh với bản chất cách mạng và tính ưu việt của mình - thực sự là một chính quyền của dân, do dân và vì dân. Là chính quyền công nông đầu tiên ở nước ta, Xô viết Nghệ Tĩnh đã trở thành ngọn cờ quy tụ và là nguồn cổ vũ mạnh mẽ quần chúng lao động trong cả nước. Khắp nơi trong các cuộc đấu tranh ngoài khẩu hiệu mang tính chính trị, còn có các khẩu hiệu ủng hộ Xô viết Nghệ Tĩnh, ủng hộ Liên bang Xô viết.

Hoảng sợ trước sức mạnh đấu tranh của quần chúng, thực dân Pháp tiến hành đàn áp, khủng bố dã man, dìm phong trào đấu tranh ở Nghệ Tĩnh trong bể máu. Chúng khủng bố các cuộc đấu tranh của nhân dân, đốt trụi nhiều làng xóm, thi hành nhiều thủ đoạn đàn áp man rợ để uy hiếp tinh thần cách mạng của nhân dân ở Nghệ An, Hà Tĩnh hòng tiêu diệt phong trào cách mạng. Thực dân Pháp đàn áp làm 217 người chết, 125 người bị thương khiến cho nhân dân vô cùng căm phẫn. Trong suốt tháng 9 - 10/1930, nông dân ở các huyện Thanh Chương, Diễn Châu (Nghệ An), Hương Sơn (Hà Tĩnh) đã khởi nghĩa vũ trang, công nhân khu công nghiệp Vinh - Bến Thủy liên tục bãi công làm cho phong trào trở nên quyết liệt hơn.

Cao trào cách mạng 1930 - 1931 là một sự kiện lịch sử trọng đại trong lịch sử cách

mạng Việt Nam, cùng sự ra đời của chính quyền Xô viết là kết tinh sức mạnh to lớn của khối liên minh công nông do giai cấp công nhân lãnh đạo, đã giáng một đòn quyết liệt đầu tiên vào bè lũ đế quốc và phong kiến tay sai. Thắng lợi này không chỉ xây dựng được khối liên minh công nông vững chắc trên thực tế, thể hiện năng lực lãnh đạo của Đảng mà còn gây tiếng vang lớn trên trường quốc tế. Đáp lời kêu gọi của Đảng Cộng sản Đông Dương, báo Sự thật của Đảng Cộng sản Liên Xô (1/1931) và báo Vô sản của Đảng Cộng sản Pháp (10/1931) đã đăng bài giới thiệu và ủng hộ Xô viết Nghệ Tĩnh, kêu gọi nhân dân tiến bộ Pháp ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân Đông Dương. Tại Hội nghị lần thứ 11, Quốc tế Cộng sản (4/1931) đã chính thức công nhận Đảng Cộng sản Đông Dương là một Phân bộ độc lập của Quốc tế Cộng sản và đến Đại hội VII của Quốc tế Cộng sản (7/1935) đã công nhận Đảng Cộng sản Đông Dương là Phân bộ chính thức.

Chính quyền Xô viết Nghệ Tĩnh dù chỉ tồn tại trong 7 tháng và còn sơ khai nhưng đã để lại những dấu ấn tốt đẹp về một Nhà nước công - nông đầu tiên, chưa có trong tiền lệ lịch sử, đáp ứng khát vọng độc lập, tự do cháy bỏng của người dân nô lệ. Đánh giá về ý nghĩa lịch sử to lớn của cao trào cách mạng 1930 - 1931, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: *“Tuy đế quốc Pháp đã dập tắt phong trào đỏ trong một biển máu, nhưng Xô viết Nghệ Tĩnh đã chứng tỏ tinh thần oanh liệt và năng lực cách mạng của nhân dân lao động Việt Nam. Phong trào tuy thất bại, nhưng nó rèn luyện lực lượng cho cuộc Cách mạng tháng Tám thắng lợi sau này”*⁽¹⁾.

Cao trào cách mạng 1930 - 1931 mà đỉnh cao là Xô viết Nghệ Tĩnh vẫn còn nguyên ý nghĩa lịch sử sâu sắc. Qua phong trào đã khẳng định đường lối đúng đắn của Đảng, quyền lãnh đạo của giai cấp

(Xem tiếp trang 8)



Bác Hồ và Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong Chiến dịch Biên giới 1950. Ảnh tư liệu

NHỚ ĐẠI TƯỚNG TRONG MÙA THU CÁCH MẠNG...

TS NGUYỄN THÀNH HỮU
Báo Pháp luật Việt Nam

Những ngày tháng Tám này, lòng mỗi người dân đất Việt đều hướng về Thủ đô với khí thế hào hùng của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 "long trời lở đất" khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Và mỗi chúng ta bồi hồi nhớ về Đại tướng Võ Nguyên Giáp - người anh hùng dân tộc, người đã cùng Chủ tịch Hồ Chí Minh làm nên cuộc cách mạng vĩ đại ấy.

Ngày 3/5/1940, đồng chí Võ Nguyên Giáp với bí danh Dương Hoài Nam cùng đồng chí Phạm Văn Đồng lên Cao Bằng rồi vượt biên sang Trung Quốc gặp lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Tại đây, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc cử ông đi học quân sự tại Diên An, nhưng trên đường lại gọi quay về vì tình hình thế giới có nhiều thay đổi lớn, cần gấp rút về nước chuẩn bị đón thời cơ.

Gây dựng cơ sở cách mạng

Tháng 6/1940, Võ Nguyên Giáp được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương và cuối năm ấy, ông về Tĩnh Tây, cùng Phùng Chí Kiên, Phạm Văn Đồng tổ chức lớp huấn luyện quân sự, chính trị cho 40 thanh niên người Cao Bằng.

Ngày 28/1/1941, Võ Nguyên Giáp cùng Nguyễn Ái Quốc về Cao Bằng, sống và làm việc ở Pắc Bó. Nguyễn Ái Quốc tiên

đoán cách mạng Việt Nam sẽ thành công vào năm 1945 và khẩn trương tiến hành xây dựng cơ sở cách mạng, mở lớp huấn luyện quân sự ở Cao Bằng.

Tháng 5/1941, Việt Nam độc lập đồng minh hội - tổ chức đứng về phía đồng minh giành độc lập cho Việt Nam được thành lập, gọi tắt là Việt Minh. Võ Nguyên Giáp tích cực tham gia xây dựng cơ sở, phát triển phong trào cách mạng, về các địa phương mở nhiều lớp huấn luyện cán bộ, phát triển các tổ chức cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh, xây dựng thiết lập chính quyền cách mạng.

Tại Hội nghị Trung ương lần thứ 8, chiến lược cách mạng của nước ta được xác định là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc. Trong chiến lược mới đó, ngoài việc đặt vấn đề dân tộc lên trên hết và trước hết còn xác định khởi nghĩa là vấn đề then chốt. Sau khi đồng chí Phùng Chí Kiên - Ủy viên Trung ương Đảng phụ trách về quân sự - hy sinh, công việc đó được Đảng và Hồ Chí Minh tin cậy trao cho Võ Nguyên Giáp.

“Chú Văn chú trọng quân sự”

Năm 1942, Võ Nguyên Giáp được Nguyễn Ái Quốc giao phụ trách Ban xung phong Nam tiến mở đường từ Nguyên Bình qua Ngân Sơn, Chợ Rã nối liền với Chợ Chu, Đại Từ với lời căn dặn: “Chú Văn phải chú trọng thêm quân sự”. Sau khi hoàn thành việc mở đường Nam tiến, ông trở lại Cao Bằng củng cố xây dựng phong trào cách mạng, đào tạo cán bộ quân sự.

Tháng 7/1944, Lãnh tụ Hồ Chí Minh chỉ đạo ông lựa chọn cán bộ, đội viên thành lập lực lượng vũ trang và ngày 22/12/1944, theo chỉ thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thay mặt “Đoàn thể”, ông tuyên bố thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân.

Tháng 4/1945, tại Hội nghị quân sự Bắc Kỳ, Võ Nguyên Giáp được cử vào Ủy ban Quân sự Bắc kì; từ tháng 5/1945, là Tư lệnh các lực lượng vũ trang cách mạng mới, thống

nhất thành Việt Nam giải phóng quân; tháng 6/1945, ông được Hồ Chí Minh giao nhiệm vụ thành lập Ủy ban Chỉ huy lâm thời khu giải phóng và là Ủy viên Ban Chỉ huy lâm thời Khu giải phóng Việt Bắc.

Ngày 14/8/1945, Võ Nguyên Giáp trở thành Ủy viên Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, sau đó là Ủy viên Thường vụ Trung ương tham gia Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc. Tại Đại hội Quốc dân Tân Trào, Sơn Dương, Tuyên Quang, ông được bầu vào Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam.

Ngày 16/8/1945, một đơn vị giải phóng quân do ông chỉ huy từ Tân Trào, Tuyên Quang kéo về bao vây tấn công quân Nhật ở thị xã Thái Nguyên. Cách mạng Tháng Tám thành công, khi thành lập Chính phủ lâm thời nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, ông được cử làm Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bí thư Đảng đoàn Chính phủ.

Nhà kiến tạo chiến lược

Có thể nói, Võ Nguyên Giáp là một nhà chiến lược của cách mạng Việt Nam, người góp phần kiến tạo nên một trật tự thế giới mới. Trước nhiều thời điểm lịch sử của đất nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Võ Nguyên Giáp bàn bạc để đưa ra những quyết định trọng đại.

Mùa hè năm 1945, Hồ Chí Minh quyết định di chuyển trung tâm lãnh đạo cách mạng từ Pắc Bó (Cao Bằng) về Tân Trào (Tuyên Quang). Đồng chí Võ Nguyên Giáp đang công tác tại phía nam căn cứ địa lên đón Người ở Chợ Đồn, Bắc Cạn. Người yêu cầu: “Cần phải chọn ngay trong vùng Tuyên Quang hoặc Thái Nguyên một địa điểm có dân tốt, địa hình tốt làm trung tâm liên lạc giữa miền xuôi, miền ngược, ra nước ngoài, làm nơi ở và làm việc”.

Đồng chí Võ Nguyên Giáp quyết định chọn Tân Trào, Sơn Dương làm nơi đặt Đại bản doanh. Ngày 21/5/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh tới Tân Trào, dừng chân ở đình Hồng Thái, sau đó vào làng Tân Lập ở gia đình ông

Nguyễn Tiên Sự, Chủ nhiệm Việt Minh làng Kim Long một thời gian. Cuộc hành quân lịch sử này là hành trình dẫn đến thành công của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Ở Tân Trào, lãnh tụ Hồ Chí Minh sống và làm việc tại lán Nà Nưa. Hồ Chí Minh đã soạn thảo nhiều văn kiện, chỉ thị, các chủ trương, kế hoạch khởi nghĩa, triệu tập hội nghị cán bộ ngày 4/6/1945, quyết định thống nhất chiến khu thành Khu giải phóng, thống nhất các lực lượng vũ trang thành Giải phóng quân. Lán Nà Nưa thực sự là đại bản doanh của vị Tổng Tư lệnh chỉ huy cuộc khởi nghĩa.

Cuối tháng 7/1945, giữa lúc công việc khẩn cấp, Hồ Chí Minh bị mệt nặng. Bác sốt liên miên, lúc tỉnh lúc mê, mọi người rất lo lắng, có người vào rừng tìm lá thuốc về sắc nước cho Bác, có người ra sông Phó Đáy bắt được con ba ba đem về cắt tiết nhỏ vào rượu cho Bác uống và cầu mong Bác mau khỏi bệnh. Đồng chí Võ Nguyên Giáp hàng ngày lên báo cáo Bác.

Một hôm, thấy Bác rất yếu, đồng chí xin phép ở lại. Đêm ấy, tỉnh dậy sau cơn sốt, Hồ Chí Minh đã nói với đồng chí Võ Nguyên Giáp: “Lúc này thời cơ thuận lợi đã tới, dù hy sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập.”

Bóng đa Tân Trào đã trở thành biểu tượng của Cách mạng Tháng Tám. Chính nơi đây, chiều 16/8/1945, thi hành mệnh lệnh của Ủy ban Khởi nghĩa, đồng chí Võ Nguyên Giáp đọc bản Quân lệnh số 1 và hạ lệnh xuất quân tiến sang giải phóng thị xã Thái Nguyên rồi từ đó tiến về Hà Nội.

Hơn 70 năm trôi qua, hình ảnh Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong những ngày chuẩn bị Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 vẫn còn đó, khắc sâu trong lòng mỗi người dân nước Việt với những tình cảm chan chứa và còn mãi với non sông đất nước với sự ngưỡng mộ và lòng trân trọng nhất...

N.T.H

Sáng mãi ngọn lửa...

(Tiếp theo trang 5)

công nhân đối với cách mạng Đông Dương. Từ phong trào, khối liên minh công nông được hình thành, giai cấp công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động đã đoàn kết trong đấu tranh cách mạng. Phong trào đã để lại cho Đảng ta nhiều bài học quý báu về công tác tư tưởng; về xây dựng khối liên minh công nông và mặt trận dân tộc thống nhất; về tổ chức lãnh đạo quần chúng đấu tranh; về đội ngũ cán bộ đảng viên và nhân dân ta được tôi luyện, trưởng thành trong cuộc đấu tranh quyết liệt với kẻ thù; về xây dựng lực lượng cách mạng; về kết hợp các hình thức đấu tranh; về quy luật giành và giữ chính quyền. Phong trào này chính là cuộc tập dượt đầu tiên của Đảng và quần chúng cho Tổng khởi nghĩa Tháng Tám (1945) sau này.

88 năm đã trôi qua nhưng khí thế của Xô viết Nghệ Tĩnh những năm 30 thế kỷ XX vẫn luôn bùng cháy trong mỗi người dân yêu nước Việt Nam, nhất là vào những thời điểm có tính bước ngoặt của dân tộc. Tinh thần Xô viết Nghệ Tĩnh không chỉ đồng hành cùng nhân dân ta vượt qua muôn vàn khó khăn, thách thức để giành thắng lợi vẻ vang trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc, mà còn tiếp tục giành thắng lợi trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay.

(1) Hồ Chí Minh Tuyển tập, tập 2- NXB Sự thật, Hà Nội, 1980, tr 154

H.T.L



Cùng cả nước đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền. Ảnh tư liệu

LÀNG TÔI RỪ BÙN ĐỨNG LÊN

DƯƠNG XUÂN THẦU

Làng tôi có cái tên khá ngộ nghĩnh “Lộ Khê”. Hồi còn nhỏ tôi tò mò hỏi các cụ: Sao làng ta lại có cái tên “Lộ Khê”. Các cụ giải thích: “Lộ là đường, Khê là con khe chạy dọc từ đầu đến cuối làng”. Đúng thế, con hói Sóc chảy suốt về phía tây nam làng tôi. Nơi đây lũ trẻ chúng tôi thủa ấy thả trâu, bơi lội, tắm mát hàng ngày. Người lớn thì đơm lừ, câu cá, mò tôm, là nguồn thực phẩm chủ yếu của cả làng, về mùa hè nước cạn, các ông lý, ông hương cho cả làng ra kéo vó, kéo nơm nhưng chỉ được lấy con tôm, con tép và loại cá nhỏ còn cá lớn thì phải nộp cho “quý ông lớn”.

Những tháng cuối năm 1944 đầu năm 1945, làng tôi cũng như mọi làng khác ở miền Bắc nước ta xảy ra một trận đói khủng khiếp. Nguyên nhân là do Nhật hắt cẳng Pháp, vơ vét sạch lúa gạo, làm cho dân ta cùng kiệt. Thực dân Pháp và giai cấp phong kiến hồi bấy giờ đã hà khắc, phát xít Nhật lại càng tàn bạo hơn.

Trước nỗi thống khổ “một củ ba trùng ấy”, miền Bắc chết đói hơn 2 triệu người. Làng tôi cũng ra đi vì đói khoảng 1/3 dân số. Có gia đình không còn sót một ai. Người chết đói khắp đường, khắp chợ, chết không có người chôn. Các nhà chức trách địa phương thuê một số người còn sống hoi hóp đào hố rồi kéo hàng chục xác chết đó xuống như đổ rác. Đến tháng 5 gặt lúa chiêm về, nhiều người ăn không biết no đến mức bội thực, lại bị “chết no”. Mùa về những người còn lại giúp nhau gặt hái chuyển lúa về sân chưa kịp trực, đập thì nhà giàu đã đến thúc nợ. Hương hào, lý trưởng lăm le roi vọt đến thúc thuế, thúc sưu. Cuộc sống dân làng tôi thật tăm tối, khổ nhục.

Lịch sử bắt đầu sang trang khi rạng sáng ngày 17/8/1945, mọi người đang yên giấc thì nghe trống ngũ liên ở đầu đình nổi liên hồi. Cha tôi tinh dậy nói: “Chắc mấy thằng hương lý đòi sưu thuế rồi đó, vác cái xác ve này ra mà nộp cho chúng nó”. Vừa nói xong

thì có tiếng gọi là lạ ngoài sân: “Cha con ông Thành ơi, dậy mau, dậy mau, ra đình để đi biểu tình giành chính quyền cách mạng”. Nghe cụm từ chính quyền cách mạng, cha tôi chẳng hiểu là gì nhưng cũng cứ đi. Thấy người gọi không phải ông hương, ông lý mà là ông giáo Bồi - thầy dạy học cho con một nhà giàu trong làng, thế là cha tôi chạy đi. Ra đến đình làng đã thấy vài ba chục người, cờ, trống, gậy gộc, đội ngũ chỉnh tề biểu tình lên nhà lý trưởng Hiền lấy ấn tín rồi nhập vào đoàn biểu tình của mấy làng trong Tổng Vân Tán kéo thẳng lên huyện lỵ bắt lính đồn Trường nộp vũ khí, bao vây huyện đường bắt tri huyện nộp ấn tín và bàn giao huyện đường cho cách mạng.

Từ đó làng tôi rũ bùn vùng dậy. Ánh sáng cách mạng, ánh sáng tự do rọi vào khắp hang cùng ngõ hẻm. Người già như trẻ lại, người trẻ càng trẻ thêm. Ai ai cũng ngẩng cao đầu, mở rộng lồng ngực hít thở luồng không khí mới. Dầu rằng cái đói, cái rách còn hiện hữu, nhưng ai cũng cảm thấy sung sướng, thoải mái, nhẹ nhàng như cất đi một gánh nặng trên vai bao đời. Cuộc đời lịch sử của làng tôi cũng như trăm ngàn xóm làng Việt Nam khác bắt đầu từ đó.

Khi chính quyền cách mạng đang trong thời kỳ trứng nước thì thực dân Pháp trở lại xâm chiếm nước ta một lần nữa. Hưởng ứng lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trai tráng làng tôi lần lượt lên đường cầm súng đánh giặc. Ngọn đèn bình dân học vụ sáng rực khắp mọi nhà, không khí làng tôi luôn luôn rộn ràng náo nhiệt, với khẩu hiệu: Toàn dân kháng chiến, toàn diện kháng chiến, trường kỳ kháng chiến, nhất định thắng lợi, đi học là yêu nước... mọc lên khắp nơi. Năm 1948, làng tôi và cả huyện Cẩm Xuyên thanh toán nạn mù chữ cho toàn dân, được Bác Hồ gửi thư khen. Nghe thư Bác mà cả

làng vui mừng khôn xiết, từ đó có động lực để tiếp tục phấn đấu vươn lên.

Thế rồi thời gian cứ trôi đi, hết kháng chiến chống thực dân Pháp đến chống đế quốc Mỹ, làng tôi như một căn cứ địa cách mạng, một hậu phương thu nhỏ. Lóp này qua lóp khác lần lượt ra trận với khẩu hiệu “Chưa hết giặc là ta chưa về”; còn các ông, các bà ở lại làng thì “tay cày tay súng”, giặc đến thì dân thành lính, giặc lui thì lính thành dân. Mặc dù mất mát, hy sinh, nhưng mọi người đều tự hào về truyền thống cách mạng của quê hương.

Miền Nam hoàn toàn được giải phóng năm 1975, làng tôi cùng cả nước bước vào công cuộc hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng lại cuộc sống mới. Nhất là sau hơn 20 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, làng tôi đã thực sự thay da đổi thịt. Nghèo đói đã từng bước được đẩy lùi, ấm no hạnh phúc đã gõ cửa từng nhà, giàu có văn minh đã hiển hiện từng giờ từng phút. Hầu hết trai gái trong làng đã thoát ly đi học tập, lập nghiệp khắp nơi trong và ngoài nước. Trên chục tiến sỹ và thạc sỹ đã lần lượt về “vinh quy bái tổ”. Nhà cao tầng san sát mọc lên, không còn nhà tranh tre nứa lá tạm bợ. Đường sá được bê tông hóa khép kín cả làng. 100% hộ gia đình có điện thắp sáng, có phương tiện nghe nhìn. Cuộc sống người dân trong làng từng bước được cải thiện, nâng cao. Làng đã được công nhận là làng văn hóa. Cái công làng tượng trưng cho truyền thống văn hóa đã tiễn đưa và nghinh tiếp bao người con yêu dấu của làng “đi chữ thè - về chữ thắng”. Làng tôi - cái nôi sản sinh ra những người con quên mình vì nước, vì quê hương, sản sinh ra bao cô tú, cậu tài, ông nghề, ông công của thời hiện đại. Nhắc đến làng Lộ Khê, lòng tôi lại trào dâng niềm tự hào khôn tả.

D.X.T



“...Mỗi Đảng viên
phải thật thà
tự phê bình và phê bình
để tiến bộ mãi...”

(Hồ Chủ tịch)



Ảnh: PV

THỰC HIỆN TỐT TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH GÓP PHẦN NÂNG CAO NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO VÀ SỨC CHIẾN ĐẤU CỦA ĐẢNG

ĐINH QUỐC THỊ

TUV, Hiệu trưởng Trường Chính trị Trần Phú

Tự phê bình, phê bình trong Đảng thực chất là việc mỗi cán bộ, đảng viên hoặc tổ chức đảng tự kiểm điểm để tự nhận ra hoặc chỉ ra cho nhau biết những hạn chế, khuyết điểm, vi phạm trong nhận thức và hành động để khắc phục, sửa chữa. nhằm giáo dục, rèn luyện đảng viên giữ vững bản lĩnh chính trị, nâng cao đạo đức cách mạng, củng cố khối đoàn kết thống nhất trong Đảng. Kế thừa và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện thực tiễn nước ta, trong lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng và hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi tự phê bình và phê bình là quy luật phát triển của Đảng, coi sử dụng vũ khí tự phê bình và phê bình là nghệ thuật trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Tự phê bình và phê bình thẳng thắn

ng nghiêm túc với tinh thần cầu thị cao của mỗi cán bộ, đảng viên và của tổ chức đảng sẽ đảm bảo cho Đảng loại bỏ được cái cũ, cái xấu, cái lạc hậu, bảo thủ, cực đoan, duy ý chí... để đánh giá đúng thực tiễn, nhận thức đúng quy luật khách quan, đề ra đường lối, chủ trương và chỉ đạo hành động đúng đắn. Thực tế cho thấy, nhiều cán bộ, đảng viên của Đảng, một số cấp ủy đảng, một số tập thể lãnh đạo, quản lý đã không thường xuyên, nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình, nên đã không nhận ra khuyết điểm, sai lầm trong nhận thức đối với chủ trương, đường lối của Đảng, cũng như trong đánh giá tình hình của địa phương, đơn vị. Từ đó dẫn đến sai lầm trong việc xác định nhiệm vụ chính trị cũng như trong tổ chức thực hiện.

Trên thực tế, khi một chủ trương, chính sách của Đảng mới được ban hành không phải

từ đầu ai cũng có thể nhận thức đầy đủ, đúng đắn; trước một tình huống khó khăn của đất nước, địa phương không phải ai cũng có thể có đầy đủ bản lĩnh và sáng suốt để tìm ra cách giải quyết đúng đắn, phù hợp quy luật khách quan; trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, trước sự cám dỗ của lợi ích vật chất và lối sống xa hoa không phải ai cũng có thể dễ dàng vượt qua được... Vì vậy, tự phê bình và phê bình thường xuyên, nghiêm chỉnh sẽ là cách tốt nhất để giải quyết các mâu thuẫn trong nội bộ Đảng về nhận thức, hành động; đảm bảo cho các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của đảng được thực hiện nghiêm chỉnh, dân chủ được phát huy, tạo sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh; là biện pháp hữu hiệu để xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức trong sáng, lối sống lành mạnh, có nhận thức đúng đắn đối với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và gương mẫu đi đầu trong mọi nhiệm vụ được giao.

Đảng Cộng sản Việt Nam từ khi ra đời đến nay, “Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng, một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”. Vì vậy, được cả dân tộc thừa nhận là Đảng duy nhất lãnh đạo cách mạng Việt nam, là đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, đồng thời cũng là của cả dân tộc. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, thực hiện sự lãnh đạo đối với Nhà nước và xã hội, tự phê bình và phê bình càng trở nên cần thiết hơn để đảm bảo cho phương thức lãnh đạo của Đảng được thực hiện có hiệu quả, tránh những sai lầm về đường lối cũng như trong chỉ đạo thực hiện, giữ vững uy tín và nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng...

Qua thực tiễn công tác xây dựng Đảng gần 90 năm qua đã cho thấy: tự phê bình và phê

bình là nguyên tắc luôn được Đảng ta quán triệt và thực hiện; là nhân tố quan trọng làm cho Đảng ta luôn giữ vững vai trò cầm quyền và phát huy năng lực lãnh đạo cách mạng. Để nâng cao hiệu quả công tác tự phê bình và phê bình, Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị các khóa đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, quy định và hướng dẫn để triển khai thực hiện, coi đây là một giải pháp rất quan trọng để xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện «tự diễn biến», «tự chuyển hoá» trong nội bộ.

Tuy nhiên, hiện nay nhiều tổ chức đảng, nhiều cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên, nghiêm chỉnh thực hiện tự phê bình và phê bình; nhiều tổ chức đảng, nhiều tập thể lãnh đạo, quản lý qua các đợt tự phê bình, phê bình và phân loại cuối năm, số cán bộ, đảng viên xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ chiếm phần đa số, nhưng mức độ hoàn thành nhiệm vụ chính trị của đơn vị vẫn còn nhiều hạn chế, có những vấn đề nhân dân còn bức xúc nhưng chậm được giải quyết...; sau tự phê bình và phê bình tình hình, mức độ hoàn thành nhiệm vụ chính trị chậm chuyển biến.

Nguyên nhân của tình trạng này là do chưa làm tốt công tác giáo dục nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa của tự phê bình và phê bình. Thực hiện tự phê bình và phê bình chưa đảm bảo tính đảng; tính giáo dục, tính khách quan, trung thực, chân thành và công khai; thiếu cụ thể, thiết thực và kịp thời. Đặc biệt là chưa thực sự mở rộng dân chủ và chưa xuất phát từ tình đồng chí, yêu thương giúp đỡ lẫn nhau.

Việc xác định nội dung tự phê bình và phê bình đối với tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo quản lý và từng cá nhân không rõ ràng, đầy đủ, chưa bám vào mức độ, kết quả hoàn thành nhiệm vụ được giao, sự gương mẫu và ý thức chấp hành các chủ trương, chính sách,

pháp luật Nhà nước của cán bộ, đảng viên để tự phê bình và phê bình. Chưa thực hiện tốt các nguyên tắc, phương pháp tự phê bình và phê bình, thiếu sự kết hợp chặt chẽ, nhuần nhuyễn giữa cứng rắn về nguyên tắc, mềm dẻo và khéo léo trong cách thức tiến hành; chưa kết hợp tốt giữa tự phê bình với phê bình, do đó các đảng viên, cán bộ chưa tự giác, tích cực tự phê bình và phê bình, sau tự phê bình và phê bình những khó khăn, yếu kém chậm được cải thiện, cá biệt có nơi lại phát sinh thêm phức tạp.

Sự yếu kém trong công tác tự phê bình và phê bình còn do các cấp ủy cấp trên chưa làm tốt công tác theo dõi, nắm bắt tình hình của cấp dưới để chỉ đạo, gợi ý tự phê bình và phê bình sát sao và chưa chỉ đạo quyết liệt việc kết hợp chặt chẽ tự phê bình và phê bình với khắc phục, sửa chữa khuyết điểm; chưa biết phát động nhân dân góp ý phê bình cán bộ, đảng viên.

Từ những yếu kém và nguyên nhân nói trên, để công tác tự phê bình và phê bình đi vào thực chất và hiệu quả, trong thời gian tới, các cấp ủy Đảng, mỗi cán bộ, đảng viên cần phải thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Thứ nhất, cần làm tốt công tác giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ đảng viên về vai trò, ý nghĩa của tự phê bình và phê bình đối với sự tiến bộ của mỗi người và tổ chức đảng để tự giác, thường xuyên, nghiêm chỉnh thực hiện.

Thứ hai, chất lượng tự phê bình và phê bình luôn gắn liền với trình độ nhận thức, sự hiểu biết và lượng thông tin thu thập được của mỗi cán bộ, đảng viên. Do đó, các cấp ủy Đảng phải quan tâm nâng cao trình độ chuyên môn, chính trị, hiểu biết pháp luật và phải công khai, minh bạch các thông tin về phân công, phân cấp nhiệm vụ; về tình hình, mức độ thực hiện nhiệm vụ của các tập thể, tổ chức và của cán bộ, đảng viên.

Thứ ba, việc tổ chức tự phê bình và phê bình trong Đảng phải đảm bảo tính đảng, tính

giáo dục, khách quan, trung thực, chân thành, công khai, cụ thể, thiết thực, kịp thời; phải xác định đúng nội dung, lựa chọn đúng hình thức, phương pháp thực hiện; đặc biệt phải có tình đồng chí, yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau.

Thứ tư, để tự phê bình và phê bình trở thành tự giác và đi vào chiều sâu cần phải thực hiện thành một nề nếp thường xuyên trong sinh hoạt đảng, trong suy nghĩ và hành động hàng ngày của mỗi đảng viên, cán bộ. Các cấp ủy, nhất là người đứng đầu phải mở rộng dân chủ và phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu, của đội ngũ cán bộ chủ chốt, gắn với giữ vững kỷ cương, giữ nghiêm kỷ luật. Phải thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đối với việc ban hành các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, việc tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước của các tổ chức Đảng, cơ quan Nhà nước và đối với cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ chủ chốt và người đứng đầu. Cần tổ chức tốt việc lấy ý kiến nhân dân phê bình, góp ý xây dựng đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức; sự góp ý, phê bình của cấp dưới đối với cấp trên.

Thứ năm, tăng cường sự chỉ đạo, gợi ý, kiểm tra của cấp trên đối với cấp dưới, nhất là với những tổ chức Đảng yếu kém, nội bộ có nhiều vấn đề phức tạp. Thực hiện tốt việc kết hợp giữa tự phê bình và phê bình với công tác khắc phục, sửa chữa các mặt yếu kém, khuyết điểm; xử lý nghiêm minh những cán bộ, đảng viên có thái độ và hành động không đúng đối với người phê bình thẳng thắn, những người lợi dụng phê bình để vu khống, xuyên tạc, nói xấu, bôi nhọ, vu dập, trả thù cá nhân.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp trên, tin tưởng công tác tự phê bình và phê bình của Đảng sẽ được triển khai nghiêm túc, đạt hiệu quả, góp phần nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng trong tình hình mới.

Đ.Q.T



Lễ khai giảng năm học mới

NGÀNH GIÁO DỤC HÀ TĨNH:

TRIỂN KHAI CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN HIỆU QUẢ NGHỊ QUYẾT VỀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC MẦM NON VÀ PHỔ THÔNG ĐẾN NĂM 2025 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

NGUYỄN. TRẦN TRUNG DŨNG
TUV, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

Những năm qua, Hà Tĩnh luôn được Bộ Giáo dục và Đào tạo đánh giá là một trong những địa phương dẫn đầu cả nước trong các phong trào thi đua, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ngành. Các lĩnh vực giáo dục mầm non và phổ thông có nhiều chuyển biến tích cực, đạt được kết quả khá toàn diện. Hệ thống trường lớp được quy

hoạch lại một cách hợp lý. Tích cực triển khai nhiều hoạt động đổi mới giáo dục. Chất lượng giáo dục toàn diện cơ bản được giữ vững, giáo dục mũi nhọn đạt kết quả tốt nằm trong tốp dẫn đầu cả nước. Đạt được thành quả đó, trước hết là nhờ sự nỗ lực, cố gắng của toàn Ngành cùng với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, cụ thể của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban

nhân dân tỉnh; sự ủng hộ của các cấp các ngành và toàn thể nhân dân.

Tuy nhiên, so với yêu cầu mới, giáo dục mầm non và phổ thông của Hà Tĩnh vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế: Nhận thức về chủ trương đổi mới giáo dục của một số cấp uỷ, chính quyền, cán bộ quản lý và giáo viên chưa cao, có nơi triển khai còn lúng túng. Nhiều trường học có quy mô nhỏ trong khi một số trường quá tải về số lượng học sinh. Chất lượng giáo dục toàn diện ở một số nơi còn hạn chế, chất lượng dạy học ngoại ngữ còn thấp. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thiếu đồng bộ về số lượng, cơ cấu, còn có hạn chế về nhận thức, tinh thần trách nhiệm, năng lực chuyên môn, còn ngại khó, ngại đổi mới. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học ở nhiều trường học còn khó khăn, thiếu thốn. Công tác quản lý nhà nước về giáo dục còn bất cập, hiệu lực, hiệu quả chưa cao; một số chính sách phát triển giáo dục thiếu tính khả thi. Xã hội hoá giáo dục còn nhiều hạn chế, vướng mắc...

Để tiếp tục đổi mới mạnh mẽ giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo gắn với việc thực hiện Chương trình hành động số 1011-CTr/TU ngày 03/5/2018 của Tỉnh ủy Hà Tĩnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập nâng cao chất lượng giáo dục; chủ động triển khai có hiệu quả chương trình, sách giáo khoa mới; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất

lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trong thời gian tới, cần thiết phải ban hành Nghị quyết về phát triển giáo dục mầm non và phổ thông có tầm chiến lược song phải cụ thể, chi tiết và khả thi.

Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh về phát triển giáo dục mầm non và phổ thông đến năm 2025 và những năm tiếp theo đã đề ra hệ thống các nhóm nhiệm vụ giải pháp rất toàn diện, vừa có tính tổng quát căn cơ lâu dài, vừa có tính cụ thể, có lộ trình rõ ràng và khả thi. Trong các giải pháp đề ra, mấu chốt trọng tâm là giải pháp sắp xếp, tổ chức lại hệ thống trường lớp để giảm đầu mối quản lý, cơ cấu lại đội ngũ; thực hiện cơ chế tự chủ trong trường học và hệ thống các chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động... Vì vậy, để Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND của HĐND được triển khai thực hiện có hiệu quả, cần phải tập trung thực hiện các tốt các nội dung sau đây:

Các địa phương trong toàn tỉnh phải tổ chức phổ biến, quán triệt rộng rãi nội dung Nghị quyết 96 của HĐND tỉnh đến toàn thể nhân dân, để cả hệ thống chính trị và toàn Ngành Giáo dục hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, lộ trình, phương pháp thực hiện. Ngành Giáo dục phải chủ động đẩy mạnh công tác tuyên truyền để tạo sự đồng thuận cao, nhất là khi thực hiện các chủ trương mới như tiếp tục sắp xếp hệ thống trường lớp; bố trí cơ cấu và áp dụng các chính sách mới đối với đội ngũ nhà giáo trong Ngành...

Thường xuyên chủ động phối hợp và cung cấp thông tin đầy đủ cho các cơ quan báo chí để làm tốt công tác truyền thông.

Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên của Ngành phải thật sự là một tuyên truyền viên cho sự nghiệp đổi mới; phải xác định rõ vị thế và trách nhiệm của mình; sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi tổ chức cần, tất cả vì mục tiêu phát triển lâu dài của giáo dục tỉnh nhà.

Nội dung quan trọng nhất trong Nghị quyết đó là việc xây dựng đề án quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục trong toàn tỉnh do các địa phương cấp huyện trực tiếp xây dựng, chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện, Sở GD&ĐT là đầu mối thẩm định để trình UBND tỉnh phê duyệt thành đề án chung của toàn tỉnh. Các địa phương khi xây dựng đề án phải vì mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; sáp nhập trường lớp là để kiện toàn, tinh gọn bộ máy nhưng không làm xáo trộn việc dạy và học. Vì vậy, cấp ủy, chính quyền các địa phương phải chủ động; Ngành giáo dục tích cực tham mưu lựa chọn đơn vị sáp nhập, xây dựng lộ trình thực hiện thật sự phù hợp với thực tế và phải gắn với trách nhiệm của chính quyền địa phương đồng thời tạo được tạo sự đồng thuận của đông đảo cán bộ, nhân dân.

Các mục tiêu, giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết sẽ có tác động lớn đến đội ngũ giáo viên, học sinh và nhân dân, nên Ngành Giáo dục, các ngành liên quan và các địa phương phải chủ động có phương án giải quyết dôi dư đội ngũ; ưu tiên trong bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước; huy động từ nguồn xã hội hóa giáo dục cũng cần có giải pháp cụ thể, phù hợp. Quy hoạch hệ thống trường lớp phải gắn với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, dự đoán chính xác quy mô phát triển dân số, nhất là các vùng đô thị để có sự phát triển phù hợp.

Công tác vận động nhân dân là một yếu tố quan trọng để triển khai thực hiện Nghị quyết, vì vậy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy và hệ thống các tổ chức chính trị xã hội từ tỉnh đến địa phương cần quan tâm công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân để các nội dung của Nghị quyết phải thật sự hợp lòng dân; do cơ sở triển khai và giám sát việc thực hiện.

Đi kèm với quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết là các điều kiện đáp ứng. Việc này đòi hỏi phải quan tâm tổ chức tốt phong trào thi đua yêu nước; rà soát các điều kiện, tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, đội ngũ để có các giải pháp thực hiện đồng bộ, cụ thể, rõ ràng, khả thi và bám sát lộ trình đã đề ra. Thường xuyên tổ chức việc kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết hiệu quả thực hiện, kịp thời có các điều chỉnh cho phù hợp,...

Triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết 96/2018/HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh trong không khí toàn Ngành đang tập trung chuẩn bị bước vào năm học mới 2018 - 2019. Mặc dù thời gian tới còn có nhiều khó khăn, thách thức trong quá trình đổi mới giáo dục và đào tạo, nhưng thấm nhuần lời dạy của Bác Hồ "*Dù khó khăn đến đâu thì cũng phải tiếp tục thi đua dạy tốt, học tốt*", toàn Ngành Giáo dục tỉnh nhà quyết tâm đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, vượt qua khó khăn thử thách, vươn lên hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ đã đề ra trong năm học 2018 - 2019, tiếp tục giữ vững danh hiệu là đơn vị dẫn đầu trong phong trào Giáo dục của cả nước, xứng đáng truyền thống quê hương Hà Tĩnh.

T.T.D



Thực hiện ca phẫu thuật tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh

NGÀNH Y TẾ TỪNG BƯỚC SẮP XẾP, TINH GIẢN BỘ MÁY, BIÊN CHẾ

Bs. LÊ NGỌC CHÂU
TUV, Giám đốc Sở Y tế

Thực hiện các Nghị quyết của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Ngành Y tế Hà Tĩnh đang từng bước sắp xếp, tinh giản bộ máy, biên chế theo hướng đổi mới, tinh gọn, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước. Trên cơ sở gắn với cải cách hành chính; tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; từng bước thực hiện lộ trình tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập.

Xác định rõ việc sắp xếp, tinh giản bộ máy là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị và của ngành trong năm 2018 và những năm tiếp theo. Ngay sau khi Nghị quyết được ban hành, ngành Y tế đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến tới cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về tầm quan trọng của việc sắp xếp, tinh giản bộ máy, biên chế đối với sự phát triển của ngành và của đất nước; quán triệt rõ chủ trương của ngành, lộ trình thực hiện. Ngành đã tập trung xây dựng Đề án sắp xếp, tinh giản, bộ máy, biên chế đến năm 2025 và những năm tiếp theo gắn với Thông tư Liên tịch số 51/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 11/12/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ, các Thông tư, hướng

dẫn khác của ngành và cơ quan liên quan. Trong quá trình xây dựng đề án, ở mỗi cấp đều tổ chức lấy ý kiến rộng rãi, dân chủ, minh bạch, khách quan. Ngành cũng đã tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 94/2018/NQ-HĐND, ngày 18/7/2018 về một số chính sách thực hiện tổ chức sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế ngành Y tế Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Trong Nghị quyết đã có những chế độ chính sách cụ thể cho từng đối tượng trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, kiện toàn ngành. Đến nay hầu hết cán bộ, công chức, viên chức trong ngành đã nhận thức thấu đáo vấn đề và đồng thuận cao trong việc thực hiện chủ trương này. Ngành Y tế cũng đang trong quá trình hoàn thiện các Đề án để thực hiện tốt việc sắp xếp, tinh giản tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII).

Theo đó, ngành sẽ thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo phương án chung là sáp nhập các trung tâm tuyến tỉnh có cùng chức năng tương đồng; thành lập Trung tâm Y tế tuyến huyện đa chức năng thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh; sắp xếp lại các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn theo vùng 1,2,3... Đối với cơ quan quản lý nhà nước là Sở Y tế và Chi cục Dân số- KHHGD, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm sẽ giữ nguyên tổ chức bộ máy. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, tuyến tỉnh sẽ thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh trên cơ sở sáp nhập 6 trung tâm, gồm: Trung tâm Y tế dự phòng, Trung tâm phòng chống HIV/AIDS, Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Da liễu, Trung tâm Truyền thông - GDSK, Trung tâm phòng chống Sốt rét - Ký sinh trùng- Côn trùng; sáp nhập Trung tâm Pháp y và Trung tâm Giám định Y khoa thành Trung tâm Giám định Y khoa và Pháp y. Về lĩnh vực khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng tuyến tỉnh: tiếp tục củng cố và kiện toàn 06 bệnh viện gồm:

Bệnh viện đa khoa tỉnh, Bệnh viện Y học cổ truyền, Bệnh viện Phục hồi chức năng, Bệnh viện Phổi, Bệnh viện Tâm thần và Bệnh viện Mắt Hà Tĩnh. Thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy và đổi tên Trung tâm Kiểm nghiệm dược phẩm, mỹ phẩm Hà Tĩnh thành Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm. Đối với tuyến huyện, thành lập trung tâm Y tế đa chức năng trên cơ sở sáp nhập và tổ chức lại Trung tâm Y tế/Trung tâm Y tế dự phòng, Trung tâm Dân số-KHHGD và Bệnh viện đa khoa tuyến huyện trên địa bàn; chuyển chức năng quản lý Nhà nước về dân số cho Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý. Sáp nhập Bệnh viện đa khoa khu vực cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo thành cơ sở 2 của Trung tâm Y tế huyện Hương Sơn. Tổ chức lại Phòng khám đa khoa khu vực Đức Lĩnh thành cơ sở 2 thuộc Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang. Đối với y tế tuyến xã, rà soát, sắp xếp hợp lý các Trạm Y tế cấp xã, phường, thị trấn theo hướng đảm bảo cho mọi người dân đều có thể tiếp cận thuận lợi về điều kiện địa lý; tổ chức lại Trạm Y tế theo quy mô vùng: Các Trạm Y tế (vùng 1) chỉ thực hiện một số chức năng, nhiệm vụ và giảm số người làm việc, các Trạm Y tế cách xa trung tâm huyện hơn (vùng 2) và các Trạm Y tế nằm ở địa bàn vùng xa, đi lại khó khăn (vùng 3) thì thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và được tăng cường số người làm việc.

Với việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy, toàn ngành sẽ giảm 06 đơn vị tuyến tỉnh, 24 đơn vị y tế tuyến huyện, 50 trạm y tế xã. Về biên chế, đối với cấp trưởng đơn vị: giảm 30 vị trí; cấp phó đơn vị: giảm 14 vị trí; Viên chức, người lao động: dự kiến giảm 230 người.

Thực hiện sắp xếp, tinh giản bộ máy biên chế sẽ giúp ngành giảm được đầu mỗi; việc chỉ đạo, điều hành sẽ thống nhất, tập trung và hiệu quả hơn; tiết kiệm được cơ sở vật chất, nhân lực và phát huy được trang thiết bị hiện có tại các cơ sở khám chữa bệnh; giúp khắc

(Xem tiếp trang 21)



Bộ đội giúp người dân xã Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh chắn lại bờ kè tránh bão. Ảnh tư liệu

HÀ TỈNH CHỦ ĐỘNG PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI TRONG MÙA MƯA, BÃO

NGÔ ĐỨC HỘI

Chánh Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh

Hà Tĩnh là tỉnh thuộc khu vực Bắc Trung bộ, có địa hình đa dạng và phức tạp, thường xuyên chịu ảnh hưởng thiên tai do bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ, lũ quét, ngập lụt... gây ra, làm thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước và người dân, tác động tiêu cực đến các hoạt động sản xuất và đời sống sinh hoạt của nhân dân.

Trong nhiều năm qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đặc biệt quan tâm đến công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm thiểu rủi ro thiên tai và coi đây là một nhiệm vụ trọng tâm quan trọng trong đảm bảo chiến lược phát triển kinh tế của Hà Tĩnh. Để chủ động ứng phó với thiên tai ngày càng cực đoan, khó lường, tỉnh đã quán triệt và xác định phải thực hiện tốt

nội dung “Phòng tránh chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả”, trong đó lấy phòng ngừa là chính, dựa vào dân và chính quyền cơ sở là chính và chuẩn bị tốt phương án “4 tại chỗ” để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

Trong suốt tiến trình xây dựng và phát triển, công tác phòng chống thiên tai luôn được Đảng bộ, chính quyền và toàn thể nhân dân Hà Tĩnh triển khai nghiêm túc. Chúng ta đã biết huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc một cách chủ động, có hiệu quả. Tùy vào tình hình cụ thể của mỗi thời kỳ và những diễn biến của khí hậu, Ban Chỉ đạo của tỉnh có những cách làm khác nhau, nhưng tất cả đều hướng tới một mục tiêu: thực hiện động bộ các giải pháp khả

đĩ nhất để phòng tránh, lợi dụng, khắc phục và từng bước chế ngự tự nhiên, nhằm giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra, đảm bảo cuộc sống bình yên cho nhân dân. Điều quan trọng hơn là từ thực tiễn phòng chống thiên tai, ý thức cảnh giác của người dân đã được nâng lên một cách rõ rệt.

Đề chủ động ứng phó với của thiên tai ngày càng bất thường, cực đoan và khó dự báo, tỉnh đã triển khai đồng bộ các giải pháp, trong đó chú trọng kết hợp giữa giải pháp công trình (đầu tư xây dựng các công trình phòng chống thiên tai như đê, đập, kè, công, nhà tránh lũ...) và phi công trình (hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách, tổ chức, nâng cao nhận thức cộng đồng, phát triển khoa học công nghệ trong công tác phòng chống thiên tai) để phát huy tối đa hiệu quả.

Giải pháp phi công trình, phòng tránh chủ động

Trong những năm qua, tỉnh ta đã chủ động xây dựng Chiến lược Thủy lợi Hà Tĩnh giai đoạn 2006 - 2020; xây dựng Kế hoạch Phòng chống thiên tai giai đoạn 2016 - 2020; Xây dựng Quy hoạch Thủy lợi Hà Tĩnh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Quy hoạch phòng chống lũ chi tiết các tuyến sông có đề tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2015 - 2020 và định hướng đến năm 2030. Ban hành Quy định một số nội dung về công tác Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh; Phê duyệt kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016 - 2020; Ban hành Kế hoạch tổng thể Bảo đảm an toàn hồ chứa nước giai đoạn 2015 - 2020. Phê duyệt quy trình vận hành xả lũ cho tất cả các hồ chứa nước lớn có tràn điều tiết bằng cửa van. Ngoài ra, hàng năm trên cơ sở dự báo của Cơ quan Khí tượng thủy văn và tình hình thực tế của từng vùng, UBND tỉnh đã chỉ đạo các địa phương xây dựng phương án đối phó với trường hợp bão mạnh và siêu bão, đồng thời UBND tỉnh phê duyệt phương án ứng phó với trường hợp

bão mạnh và siêu bão cấp tỉnh, trong đó xác định cụ thể các phương án di dời dân đến nơi an toàn theo từng cấp độ rủi ro thiên tai do Cơ quan Khí tượng thủy văn ban hành.

Song song với việc lập quy hoạch, kế hoạch, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng (Đề án 1002). Hàng năm, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh và các đoàn thể đã tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho nhân dân vùng thường xuyên bị thiên tai tự biết cách phòng, tránh có hiệu quả; chính nhờ làm tốt điều đó mà nhiều năm qua vùng rốn lũ Phương Mỹ, huyện Hương Khê và các xã nằm ngoài đê La Giang của huyện Đức Thọ không có thiệt hại về người.

Giải pháp công trình phòng, chống thiên tai

Trên cơ sở Chiến lược, Quy hoạch và các Kế hoạch đã ban hành, tỉnh đã ưu tiên, tập trung đầu tư xây dựng mới và nâng cấp nhiều công trình phòng chống thiên tai nhằm bảo vệ sản xuất, các cơ sở hạ tầng và sự an toàn cho cuộc sống của người dân;

Đến nay, toàn tỉnh đã xây dựng được 316 km đê sông, đê biển, hàng trăm km kè chống sạt lở bảo vệ bờ sông, bờ biển. Trong đó, đã nâng cấp tuyến đê La Giang (tuyến đê cấp II) dài 19,2 km đảm bảo chống lũ với tần suất 1%; nâng cấp được 65,5km đê sông, 172 km đê biển và đê cửa sông xung yếu đảm bảo chống bão cấp 10 tần suất triều P=5%. Xây dựng và đưa vào sử dụng 350 hồ chứa với tổng dung tích gần 800 triệu m³ nước, trong đó 12 hồ chứa có dung tích mỗi hồ trên 10 triệu m³, đó là chưa kể đại công trình thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang có tổng dung tích 775 triệu m³ đã hoàn thành và đang chuẩn bị bàn giao đưa vào sử dụng. Các hồ chứa nước của Hà Tĩnh không chỉ đáp ứng đủ nguồn nước phục vụ cho sản xuất, dân sinh, cải tạo môi trường sinh thái, mà

còn góp phần rất lớn trong việc làm chậm lũ và tham gia cắt lũ cho hạ du.

Ngoài các công trình đê điều, hồ đập, các trạm Khí tượng thủy văn chuyên ngành, tỉnh đã đầu tư xây dựng thêm 28 trạm đo mưa tự động, 40 trạm đo mưa nhân dân tại các vùng sâu, vùng thiếu thông tin để chủ động phòng tránh và 213 cột mốc báo lũ; xây dựng hoàn thành 4 khu tránh trú bão Cửa Hội, Cửa Sốt, Cửa Nhượng, Cửa Khẩu đảm bảo an toàn cho ngư dân tránh bão; hơn 750 ngôi nhà tránh lũ cho các hộ gia đình ở vùng Hương Khê, Hương Sơn, Đức Thọ, Vũ Quang, Nghi Xuân, Kỳ Anh. Ngoài ra, người dân các địa phương vùng lũ đã chủ động phối hợp cùng với chính quyền địa phương làm tốt công tác “4 tại chỗ”, mỗi gia đình đều tự trang bị thuyền bè, nhà nổi, thùng phao để chủ động ứng phó với mưa, lũ.

Dù đã đạt được những kết quả đáng kể, nhưng hiện nay Hà Tĩnh cũng đang phải đối mặt với nhiều thách thức do sự tác động ngày càng lớn của biến đổi khí hậu toàn cầu. Chính vì thế, các cấp, các ngành, cộng đồng dân cư và cả hệ thống chính trị, mà trực tiếp nhất là chính quyền địa phương cơ sở, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp phải tiếp tục nỗ lực, chủ động xây dựng mọi phương án ứng phó phù hợp, với phương châm: *phòng là chính, dựa vào dân và chính quyền cơ sở là chính; thực hiện nghiêm túc phương châm “4 tại chỗ”*. Tất cả vì sự bình yên của nhân dân và sự phát triển bền vững của quê hương Hà Tĩnh.

N.Đ.H

Ngành Y tế từng bước...

(Tiếp theo trang 18)

phục được tình trạng phối hợp thiếu nhịp nhàng giữa các đơn vị trên cùng địa bàn trong thực hiện nhiệm vụ chung...

Theo lộ trình thực hiện, đến quý 4/2018 ngành sẽ hoàn thành việc thành lập và đi vào hoạt động các trung tâm: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Tĩnh, Trung tâm Giám định Y khoa và Pháp y. Kiện toàn Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm- Mỹ phẩm Hà Tĩnh thành Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hà Tĩnh. Thực hiện việc chuyển giao các đơn vị sự nghiệp y tế tuyến huyện, xã về một đầu mối quản lý để xây dựng đề án thành lập các Trung tâm Y tế tuyến huyện. Từ năm 2019 sẽ kiện toàn tổ chức, bộ máy, chức năng, nhiệm vụ các đơn vị còn lại theo các văn bản hướng dẫn. Ngành Y tế hướng đến mục tiêu đến năm 2021: Giảm 57.7% đơn vị sự nghiệp công lập, 18.2% đơn vị có nguồn thu sự nghiệp tự đảm bảo được toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên. Hoàn thành việc thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; Trung tâm Giám định y khoa và Pháp y; các Trung tâm Y tế huyện đa chức năng. Giảm 45% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách Nhà nước so với biên chế được giao năm 2015 (Chỉ tiêu Nghị quyết số 19- NQ/TW đề ra là 10%). Và đến giai đoạn từ 2021 đến 2025, dự kiến có 27.3% đơn vị sự nghiệp trong toàn tỉnh có nguồn thu sự nghiệp tự đảm bảo được toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên. Giảm 50% biên chế hưởng lương từ ngân sách Nhà nước so với biên chế được giao năm 2021.

Quá trình thực hiện sắp xếp, tinh giản tổ chức, bộ máy còn nhiều khó khăn do gắn liền với quyền lợi và địa vị của mỗi cán bộ, công chức viên chức; một số văn bản, hướng dẫn còn đang chông chéo, bất hợp lý. Nhưng với quyết tâm cao, toàn ngành đang đoàn kết, nỗ lực hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch đề ra, nhanh chóng tổ chức, kiện toàn lại tổ chức bộ máy gắn với lộ trình tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế đảm bảo, chất lượng, hiệu quả và tiến độ đề ra.

L.N.C



Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh kiểm tra, đánh giá việc đạt chuẩn xây dựng vườn mẫu tại huyện Nghi Xuân

NGHI XUÂN PHẤN ĐẤU LÀ HUYỆN NÔNG THÔN MỚI ĐẦU TIÊN CỦA HÀ TĨNH

TRẦN PHONG

Phấn đấu là huyện nông thôn mới (NTM) đầu tiên của Hà Tĩnh, thời gian qua huyện Nghi Xuân đã tập trung toàn lực cho mục tiêu này. Đến nay, bên cạnh những tín hiệu khả quan thì vẫn còn những khó khăn cần phải tiếp tục tháo gỡ.

Ông Hoàng Tiến Anh, Chủ tịch UBND xã Xuân Trường (huyện Nghi Xuân) cho biết: Năm 2018, xã phấn đấu về đích NTM, nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, nhất là tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa, trường học và xây dựng khu dân cư NTM. Trong đó, đối với tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa, xã phải giải phóng mặt bằng, bồi thường đất nông nghiệp cho người dân để xây dựng hội trường, sân bóng; xây dựng 7 nhà văn hóa thôn, sửa chữa 3 nhà văn hóa thôn, trong đó có những nhà văn hóa thôn phải giải phóng mặt bằng vì quỹ đất công ích của xã không có. Đối với tiêu chí xây dựng khu dân cư NTM, huyện chỉ đạo đánh giá đạt chuẩn NTM vào tháng 7, khi đó còn nắng nóng nên việc xây dựng, hoàn thiện khu dân cư NTM như vườn hộ, vườn mẫu, bờ rào xanh gặp nhiều khó khăn.

“Toàn bộ nguồn lực theo cơ chế xây dựng NTM của huyện là xã tự tạo nguồn lực tại địa phương từ tài nguyên đất. Trong khi đó, quỹ đất công ích của xã Xuân Trường để đưa ra đấu giá cơ bản là đất nông nghiệp nên khó khăn trong công tác bồi thường, ảnh hưởng không nhỏ đến nguồn lực ngân sách của xã. Chúng tôi đề nghị các cấp quan tâm hỗ trợ một phần để xây dựng các tiêu chí còn lại”, ông Hoàng Tiến Anh cho biết thêm.

Cũng như xã Xuân Trường, hai xã Xuân Hội và Cương Gián có kế hoạch về đích xây dựng NTM trong năm nay cũng rất gần với các tiêu chí còn lại. Đặc biệt là tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa, trường học và cơ sở hạ tầng thương mại. Ở cả 3 xã này đều gặp nhiều khó khăn về kinh phí; tiêu chí xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu tiến độ còn chậm, khối lượng còn lại lớn.

Để trở thành một huyện NTM giai đoạn 2016 - 2020; thời gian qua, huyện Nghi Xuân đã tập trung cao, chỉ đạo quyết liệt, có nhiều cách làm mới, hợp với lòng dân. Đặc biệt, khi tổ chức cuộc thi khu dân cư NTM kiểu mẫu, huyện Nghi Xuân đã đưa thêm tiêu chí thứ 11, đó là mỗi khu dân cư có thêm một câu lạc bộ văn nghệ dân gian.

Định hướng của huyện Nghi Xuân là không để mất đi, mà làm giàu thêm các giá trị văn hóa làng xã; bảo tồn, khôi phục tốt các giá trị văn hóa truyền thống của quê hương. Đến nay, diện mạo huyện Nghi Xuân đã có những thay đổi đáng kể, hướng phát triển kinh tế - xã hội cũng đã được vạch ra khá rõ nét. Trong đó, xây dựng NTM gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp được coi là mũi nhọn trong phát triển kinh tế và là nhiệm vụ trọng tâm.

Năm 2017 khép lại, toàn huyện có thêm 6 xã đạt chuẩn, nâng tổng số xã đạt chuẩn lên 14/17, chiếm 82%. Phong trào xây dựng

NTM đang lên cao, huyện Nghi Xuân phấn đấu đạt chuẩn huyện NTM vào năm 2018 (sớm hơn 2 năm so với kế hoạch tỉnh đặt ra).

Theo báo cáo thống kê mới nhất của Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới huyện Nghi Xuân, các xã Xuân Trường, Xuân Hội và Cương Gián sẽ về đích năm 2018 như đã đăng ký.

Xã Xuân Trường đã đạt 14 tiêu chí, còn lại 6 tiêu chí chưa hoàn thành, trong đó tiêu chí khó nhất phải nỗ lực lớn nhất là cơ sở vật chất văn hóa, trường học, xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu. Khối lượng công việc còn lại khá nhiều, xã phải nỗ lực lớn mới hoàn thiện được.

Xã Xuân Hội đã đạt 13 tiêu chí, còn lại 7 tiêu chí chưa hoàn thành, trong đó tiêu chí khó nhất phải nỗ lực lớn là cơ sở vật chất văn hóa, trường mầm non, giao thông, y tế, xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu.

Xã Cương Gián đã đạt 13 tiêu chí, còn lại 7 tiêu chí chưa hoàn thành, trong đó tiêu chí khó nhất phải nỗ lực lớn là cơ sở vật chất văn hóa, trường học, nhóm trường mầm non, cơ sở hạ tầng thương mại, xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu.

Ông Nguyễn Hải Nam, Chủ tịch UBND huyện Nghi Xuân cho biết: Để không “trễ hẹn”, là huyện đạt chuẩn nông thôn mới đầu tiên của Hà Tĩnh. Đối với 3 xã còn lại, chúng tôi sẽ chỉ đạo quyết liệt, tập trung giải quyết tốt việc huy động các nguồn lực, đồng thời động viên sự vào cuộc tích cực, đồng tình cao của mọi người dân và các tổ chức chính trị xã hội.

Trong nhóm 9 tiêu chí xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới, đến nay huyện Nghi Xuân đã đạt 2 tiêu chí, còn 7 tiêu chí đã đạt trên 85%, trong đó có tiêu chí về giao thông là khó khăn nhất. Cũng theo ông Nam,

(Xem tiếp trang 28)

CẨM XUYÊN: HỌC TẬP VÀ LÀM THEO BÁC

LÊ ĐÌNH PHI

Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy Cẩm Xuyên

Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, huyện Cẩm Xuyên đã triển khai những cách làm hay, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội, từ đó tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, đặc biệt là phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu.



30 tập thể, cá nhân tiêu biểu được vinh danh điển hình trong thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW. Ảnh: Hương Thành

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Huyện ủy Cẩm Xuyên đã kiến toàn Bộ phận giúp việc, ban hành các kế hoạch về xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kế hoạch về hướng dẫn xây dựng và nhân rộng mô hình điển hình tiên tiến, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Thường vụ, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, các đảng bộ, chi bộ, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từ huyện đến cơ sở đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xây dựng chương trình, kế hoạch, hướng dẫn tuyên truyền, triển khai, quán triệt, học tập và tổ chức ký cam kết thực hiện trong tổ chức Đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị, cho cán bộ đảng viên, đoàn viên, hội viên.

Ban Thường vụ Huyện ủy đã làm tốt công tác quán triệt, tuyên truyền nội dung của Chỉ thị 05 gắn với các chuyên đề năm 2017 và 2018. Cung cấp các đĩa CD của các Giáo sư, Tiến sỹ nói chuyện về Bác Hồ cho các chi bộ để tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên. Tổ chức được 166 lớp với trên 43.800 lượt người tham gia; chú trọng tuyên truyền nhân rộng các tập thể, cá nhân điển hình trong học và làm theo Bác trên hệ thống truyền thanh cơ sở, bản tin Cẩm Xuyên... Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, nhận thức của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và nhân dân được nâng lên rõ nét, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, đảng viên. Gắn với đó các tổ chức cơ sở Đảng ở huyện Cẩm Xuyên đã xây dựng, bổ sung chuẩn mực đạo đức sát với chức năng, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên địa bàn

toàn huyện đã được cụ thể hóa trong các buổi sinh hoạt chi bộ thường kỳ. Hầu hết các chi bộ đều đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt chi bộ chuyên đề và sinh hoạt chi bộ hàng tháng. Định kỳ hàng tháng, các chi bộ đều có đánh giá kết quả việc thực hiện Chỉ thị 05 và biểu dương những điển hình tiên tiến trong học và làm theo Bác, điều này góp phần quan trọng nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, phát huy vai trò của người đứng đầu, nhân rộng những điển hình, những việc làm thiết thực trong học và làm theo Bác ở ngay từng chi bộ, tạo sức lan tỏa trong cộng đồng dân cư.

Đề xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trên cơ sở hướng dẫn của Ban Thường vụ Huyện ủy, các Đảng bộ đã ban hành quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, chỉ đạo, đôn đốc, giám sát cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên thực hiện. Do vậy, mỗi cán bộ, đảng viên đã nêu cao được ý thức trách nhiệm, tận tụy với công việc, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, xây dựng tác phong làm việc gần dân, rèn luyện đạo đức lối sống theo tấm gương Bác Hồ.

Thực hiện Chỉ thị 05, bên cạnh tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, đặc biệt là người đứng đầu; huyện Cẩm Xuyên đã chú trọng xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình mới, coi đây là điểm nhấn của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nhiều mô hình trong thực hiện Chỉ thị 03 tiếp tục phát huy hiệu quả trong thực hiện Chỉ thị 05 như: Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện với nhiều hoạt động vì phụ nữ nghèo; Đoàn trường THPT Hà Huy Tập với việc quyên góp sách cũ cho đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn; Tổ bắt cháo tự tâm ở thị trấn Cẩm Xuyên, Đảng bộ xã Cẩm Thành, Đảng bộ xã Cẩm Bình, Đảng bộ xã

Cẩm Huy, Đảng bộ xã Cẩm Vịnh, Trường THPT Cẩm Bình...

Cùng với những mô hình tập thể, là sự xuất hiện của nhiều cá nhân điển hình tiên tiến trên tất cả các lĩnh vực với nhiều vị trí công tác, nghề nghiệp, ở nhiều lứa tuổi khác nhau, như các đồng chí: Nguyễn Văn Chiến - Chủ tịch UBND xã Cẩm Vịnh, Dương Kim Sừ - Bí thư chi bộ 2 xã Cẩm Minh, Phan Huy Sỹ - Bí thư, thôn trưởng thôn Trần Phú, xã Cẩm Lạc, đồng chí Trần Anh Tần - Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã Cẩm Duệ; Nguyễn Văn Tiến - Đội phó đội tham mưu tổng hợp, Công an huyện... Đặc biệt là những tấm gương học sinh học tập và làm theo Bác qua kết quả rèn luyện phần đầu đạt giải cao trong các kì thi Học sinh giỏi quốc gia như em: Nguyễn Thị Thanh Cẩm - THPT Nguyễn Đình Liễn hay bằng những việc làm tốt, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong đoàn viên, thanh thiếu niên, học sinh như: nhóm 5 em học sinh Trường THPT Cẩm Xuyên đã nhận được 15 triệu đồng và em Bạch Đình Tùng Anh, Trường THPT Cẩm Xuyên đã nhận được một chiếc lắc 5 chỉ vàng tìm người bị mất trả lại... Các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học và làm theo Bác đã trở thành tấm gương sáng để chúng ta học tập, noi theo.

Với những kết quả đạt được trong thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW thực sự đã tạo ra phong trào thi đua yêu nước sôi nổi, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đã đề ra, thúc đẩy kinh tế, xã hội phát triển, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, củng cố niềm tin vững chắc của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, góp phần xây dựng quê hương Cẩm Xuyên ngày càng giàu đẹp văn minh, xứng đáng quê hương cố Tổng Bí thư Hà Huy Tập.

L.Đ.P

Những lão nông quyết tâm làm giàu trên quê hương

KIM THỊNH
Trung tâm Khuyến nông Hà Tĩnh



Ông Phan Xuân Tịnh bên những lồng cá điêu hồng

“Vạn sự khởi đầu nan”, với ý chí kiên định và lòng quyết tâm, dù ở tuổi xế chiều nhưng các lão nông đã mạnh dạn, tiên phong mở đường cho người dân Hà Tĩnh phát triển các mô hình kinh tế làm giàu trên chính mảnh đất quê hương.

Về đập Khe Còi, xã Kỳ Xuân, huyện Kỳ Anh, chúng ta được thỏa sức ngắm nhìn những đàn cá tung tăng bơi lội dưới làn nước xanh của mô hình tổ hợp tác nuôi cá lồng trên hồ chứa của 12 thành viên do bác Phan Xuân Tịnh quê ở xã Cẩm Thịnh, Cẩm Xuyên đề xuất ý tưởng và khởi xướng thành lập. Tổ hợp tác đã tạo việc làm cho 10 - 17 lao động với mức thu nhập bình quân 6 triệu đồng/người/tháng. Với quy mô 22 lồng bè, mỗi lồng bè 36 m², thả nuôi các loại cá điêu hồng, cá chép, cá leo, cá trê phi... Đặc biệt, sản phẩm được các thương lái bao tiêu toàn bộ với giá bán khoảng 40.000 - 50.000 đồng/kg và sản lượng thu mua ổn định nên Tổ đã xây dựng được kế hoạch sản xuất phù hợp, hiệu quả.

Tuy nhiên để đạt kết quả đó, ông Phan Xuân Tịnh và tổ hợp tác phải trải qua bao vất vả và nhiều lần di chuyển lồng nuôi mới tìm được điểm dừng chân lý tưởng cho các lồng cá và giúp mọi người cùng chung ý tưởng làm giàu bằng mô hình nuôi cá lồng trên hồ chứa. Ông kể: Năm 2008, khi ở nhiều nơi con cá điêu hồng đã được nuôi rầm rộ thì Hà Tĩnh vẫn phải đi nhập từ các tỉnh miền Nam. Phân tích những lợi thế về tự nhiên và thị trường, cộng với niềm đam mê làm kinh tế, ông đã khăn gói vào Nam để học nghề nuôi cá điêu hồng bằng lồng. Năm 2010, ông bắt đầu thử nghiệm nuôi 6 lồng tại hồ Kẻ Gỗ, xã Cẩm Mỹ. Lứa cá đầu thả xuống, nước trong và sạch lại được cho ăn chu đáo nên cá lớn nhanh như thổi, màu sắc đẹp, thịt săn chắc và thơm ngon nên vừa được mùa vừa được giá. Thế nhưng, việc nuôi cá nơi cuối nguồn con nước, mỗi lần ra chăm sóc cá và vận chuyển con giống, thức ăn, thu hoạch đều phải thuê thuyền rất bất tiện, làm giảm hiệu quả kinh tế của gia đình khá nhiều. Năm 2012, ông quyết định tháo dỡ và chuyển dời toàn bộ lồng nuôi về hồ Thượng Tuy, xã Cẩm Thịnh. Nơi đây, giao thông đi lại và vận chuyển thức ăn, sản phẩm rất thuận lợi. Năm 2013, ông Tịnh đã nhân rộng lồng nuôi ra 12 ô lồng, rồi 18 ô lồng. Mỗi năm doanh thu lên cả tỷ đồng. Nhưng niềm vui chưa được bao lâu, một lần nữa ông Tịnh lại phải đi tìm địa điểm mới neo đậu “lồng nuôi” vì tại lồng hồ Thượng Tuy hẹp, người dân vùng ven hồ lại sử dụng nước trong hồ để sinh sống. Nghề nuôi cá lồng sử dụng thức ăn công nghiệp nhiều, thời tiết diễn biến thất thường nên có những thời điểm cá chết nhiều làm cho nước hồ bị biến sắc, phát mùi tanh hôi. Rút kinh nghiệm từ những lần trước, lần này ông chọn địa điểm là đập Khe Còi. Với diện tích 5ha, lại có giao thông, điện lưới thuận lợi, nguồn nước không ảnh hưởng

đến nguồn nước sinh hoạt của dân cư xung quanh và an ninh lại đảm bảo, vừa được sự ủng hộ của chính quyền địa phương, kinh phí thuê mặt nước cũng rẻ nên việc phát triển kinh tế hết sức thuận lợi. Hàng năm cho doanh thu cao, giải quyết được việc làm cho nhiều lao động, giúp một số hộ dân cải thiện đời sống. Đây là niềm vui của Tổ hợp tác và cũng là niềm hạnh phúc của bác Phan Xuân Tịnh - lão nông quyết chí làm giàu trên vùng đất khó.

Rời Kỳ Anh, nơi “chảo lửa, túi mưa” về với xã miền núi Bắc Sơn, huyện Thạch Hà. Nơi đây, từ lâu người dân đã gọi ông Hồ Sỹ Thiên với cái tên trù mên là “ông tổ của nghề trồng hoa cúc”. Cách đây hơn 25 năm, người dân Bắc Sơn còn rất nghèo khó, người đi vào rẫy, kẻ tha phương kiếm sống, thì ông lại chọn cho mình cái nghề trồng hoa cúc trong vườn nhà. Cây hoa cúc theo chân ông về với mảnh đất “chó ăn đá, gà ăn sỏi” này sau một chuyến ông vào thăm đứa con trai đầu làm thuê tại trang trại trồng hoa, trồng rau quả tại Đà Lạt. Ban đầu chỉ là những cọc tre được dựng lên, che chắn bằng lá cọ đơn giản, nhưng cây đã không phụ người, những mầm xanh nhú lên, đâm chồi nảy lộc, cho hoa, những bông hoa to, nhiều cánh, màu sắc rực rỡ không kém hoa Đà Lạt. Thu hái lứa hoa đầu tiên, ông hăm hở chào bán ở các quán bán hoa của chợ và các đại lý hoa nhưng không một ai tin trên mảnh đất Bắc Sơn, Hà Tĩnh lại có thể trồng được hoa cúc.

Thời gian cứ trôi, kinh nghiệm càng nhiều, đồng vốn càng lớn, ông đã xây dựng được thêm một ngôi nhà khang trang và đầu tư đúc cọc bê tông rồi xây dựng nhà lưới, khoan thêm diện tích vườn để trồng thêm hoa cúc. Năm 2016, để không lãng phí gian nhà lưới diện tích gần 300m² đầu tư hơn 70 triệu đồng, ông đã cùng con trai đưa cây dưa Kim hoàng hậu về trồng. Cây gập đất lạ, nên cho quả đẹp, ít sâu bệnh, vị ngọt mát lại dễ

bán. Được mùa, được giá, năm 2018, ông tiếp tục dựng thêm gian nhà lưới 150m² cạnh nhà lưới cũ để trồng thêm dưa, thêm hoa. Mỗi năm, trong gian nhà lưới gần 500 m² này, từ tháng 9 đến tháng 2 năm sau bác trồng hoa cúc, từ tháng 3 đến tháng 8 trồng dưa lưới, mang lại cho gia đình ông mức thu nhập trên dưới 200 triệu đồng, một con số đầy mơ ước của nhiều người dân trên vùng đất này.

Nếu như sau 7 năm, người dân trong thôn mới thật sự tin tưởng và có đủ can đảm để bỏ cây lạc, cây khoai theo ông học nghề trồng hoa thì chỉ sau 2 năm người dân Bắc Sơn đã mạnh dạn vay vốn dựng nhà lưới để trồng dưa theo ông. Với bản tính thật thà, chịu khó, ông đã đưa hết những kiến thức, kinh nghiệm và của mình để truyền nghề cho mọi người, đôi khi ông còn đến tận vườn để hướng dẫn. Hiện nay, không chỉ người dân xã Bắc Sơn mà nghề trồng hoa và trồng dưa trong nhà lưới đã được nhân rộng nhiều nơi, mang lại nguồn thu nhập đáng kể cho người dân.

Chúng ta khâm phục và trân trọng những người nông dân như hai ông. Dù đầu tóc đã bạc nhưng những gì các ông để lại cho đời là những bài học quý giá, là giá trị của lòng quyết tâm, sự kiên trì vượt khó để thoát đói giảm nghèo vươn lên làm giàu chính đáng trên mảnh đất “chảo lửa tụi mưa” này.

N.K.T

Tháo gỡ khó khăn...

(Tiếp theo trang 23)

dù khó đến mấy, Nghi Xuân cũng phấn đấu cán đích vào cuối năm 2018.

“Theo đề án đề ra, nguồn lực để xây dựng các hạ tầng giao thông là cơ chế chính sách xin đầu giá các khu đất ở Thị trấn Xuân An. Hội đồng đã thông qua và đang chờ ý kiến của tỉnh. Khi có nguồn lực đó thì việc xây dựng cả 9 tiêu chí cấp huyện, trong đó có tiêu chí giao thông cơ bản sẽ hoàn thành”, ông Nguyễn Hải Nam cho biết thêm.

Ông Trần Huy Oánh, Chánh Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh lưu ý, việc đạt chuẩn NTM năm 2018 của huyện Nghi Xuân không chỉ là tiến độ đạt chuẩn thuần túy mà là tính bền vững của việc đạt chuẩn đó. Bên cạnh đó, huyện Nghi Xuân phải bằng nhiều giải pháp để xã hội hóa từ nội lực và ngoại lực. Phấn đấu các tiêu chí đạt một cách bền vững, không để tình trạng nợ đọng sau khi đạt chuẩn và nếu có nợ đọng thì cũng phải có nguồn lực để thanh quyết toán, tránh tình trạng mất cân đối nguồn lực kéo dài.

Huyện Nghi Xuân phấn đấu đạt chuẩn NTM năm 2018 là một sự cố gắng rất cao, nỗ lực rất lớn. Tuy nhiên, khi chưa có nguồn lực của nhà nước hỗ trợ, bên cạnh sự chủ động của huyện, Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh cần có những cơ chế, chính sách và các sở, ngành theo tiêu chí, nội dung của mình chung tay để giúp huyện tháo gỡ những khó khăn để Nghi Xuân đạt chuẩn huyện NTM trong năm 2018.

Tin tưởng với sự đồng lòng quyết tâm của cán bộ, đảng viên và nhân dân huyện Nghi Xuân cùng với sự giúp đỡ của các cấp, các ngành, các tổ chức, đơn vị trong và ngoài tỉnh, huyện Nghi Xuân sẽ đạt huyện chuẩn NTM trong năm 2018.

T.P

"Ông chủ trẻ" thôn Trường Sơn

TRẦN QUỐC BẢO

Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy Hương Khê

Xây dựng trang trại, vườn đồi, phát triển kinh tế đang là hướng đi thành công của nhiều người Thanh niên ở huyện Hương Khê. Với 02 loại cây chủ lực là cam và bưởi, nhiều chủ mô hình đã có thu nhập hàng trăm triệu đồng mỗi năm. Trong đó có Nguyễn Văn Tiềm - người thanh niên dám nghĩ, dám làm, vượt qua mọi khó khăn vươn lên làm giàu chính đáng trên mảnh đất quê hương.



Nguyễn Văn Tiềm với vườn bưởi sắp đến ngày thu hoạch

Về thôn Trường Sơn, xã Lộc Yên, huyện Hương Khê, hỏi về khu vườn đồi của anh Nguyễn Văn Tiềm, ai cũng có một nhận xét chung “Đó là khu vườn cam, bưởi đẹp và cho thu nhập cao nhất, nhì toàn xã hiện nay”. Và khi tận mắt chứng kiến gần 7ha đất đồi được phủ kín một màu xanh mướt của keo trám, của cây cam, cây bưởi và màu vàng óng của những quả bưởi sắp đến kỳ thu hoạch thì sẽ càng khâm phục hơn ông chủ mới 30 tuổi.

Nguyễn Văn Tiềm sinh năm 1988 trong một gia đình nông dân bình thường. Sau khi tốt nghiệp THPT, như những người trẻ nhiều khát vọng khác, anh xa quê hương vào Nam xin việc tại một công ty bảo vệ, đồng lương ít ỏi cùng với cuộc sống khắc nghiệt, đất đỏ ở Thành phố không giữ chân Nguyễn Văn Tiềm được lâu, anh lại tìm kiếm cơ hội tại một Công

ty Cao su ở tỉnh Điện Biên. Dù đã luôn nỗ lực cố gắng, phát huy năng lực cùng với sự chịu khó, kiên trì hoàn thành tốt công việc của mình nhưng vẫn không thể đáp ứng nhu cầu sống và lo cho gia đình của người thanh niên trẻ. Nhớ lại những ngày sống chật vật nơi đất khách quê người, Nguyễn Văn Tiềm không khỏi bồi hồi “Tôi đã suy nghĩ rất nhiều về tương lai, phải đấu tranh giữa ở lại Điện Biên sống cuộc sống bình thường với đồng lương ổn định hay về quê khởi đầu với hai bàn tay trắng, nhìn những quả đồi bỏ hoang, tôi thực sự mong muốn mình có thể làm được điều gì đó”. Sau nhiều đêm mất ngủ, anh cũng đã quyết định trở về quê hương, quyết tâm biến những dự định của mình thành sự thật.

Và chính cái quyết định mạo hiểm bước ngoặt đó đã giúp Nguyễn Văn Tiềm trở thành một con người hoàn toàn khác. Sau 4 năm mày

mò tại các lớp học chuyên giao công nghệ, tập huấn kỹ thuật trồng cam, bưởi với các loại sách báo, tư liệu về giống cây trồng, vật nuôi; với đất, đá, cuốc, xẻng...; sự ủng hộ động viên của gia đình, anh đã mạnh dạn vay vốn thuê các loại máy móc, mua giống, cùng gia đình cải tạo lại khu đất hơn 7ha của bố mẹ được chia theo thành viên của Tổ hợp tác trồng rừng. Giờ đây, anh đã có một cơ ngơi mà bao nhiêu người phải trầm trồ. Một mô hình tổng hợp với: 1,5ha keo, 1.800 gốc cam, 300 gốc bưởi, quýt, tất và nhiều loại cây trồng khác; 200 con gà, 2 con bò và 01 ao cá diện tích 0,5ha. Năm 2017, các loại cây cam, bưởi cho quả bói mùa đầu tiên, thu nhập hơn 300 triệu đồng; tạo công ăn việc làm cho 04 lao động thường xuyên và 05 lao động thời vụ với mức lương 250 ngàn/1 ngày công. Mùa cam, bưởi năm nay, khu vườn của anh Tiềm dự kiến sẽ thu hoạch được khoảng 40 tấn cam và hơn 10 tấn bưởi, thu nhập khoảng 01 tỷ đồng.

Nguyễn Văn Tiềm cho biết, trước đây, gia đình anh cũng đã xây dựng trang trại trồng cam, bưởi với số lượng ít, việc chăm sóc cũng chưa được chú trọng nhiều nên chất lượng thấp, thu nhập hàng năm chỉ khoảng từ 30-40 triệu đồng. Rút kinh nghiệm từ bố mẹ, anh Tiềm rất cẩn thận trong tất cả các khâu, từ chọn giống, đào hố đến chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh. Để đảm bảo chất lượng giống, anh sử dụng mắt ghép từ cây cam cũ trong vườn của gia đình, đặt ươm giống tại các vườn ươm đảm bảo chất lượng rồi mới trồng; việc đào hố, tỷ lệ bón phân tuyệt đối tuân thủ theo quy trình kỹ thuật đã được tập huấn, ngoài lượng phân ban đầu, mỗi năm cần bón thêm từ 2-3 lần nữa; đặc biệt, cần thường xuyên kiểm tra, phát hiện sâu bệnh để kịp thời phun thuốc phòng trừ, việc phun thuốc cũng cần được thực hiện sau 7-10 ngày cây ra lộc. Anh cũng tận dụng nguồn nước từ ao, hồ xung quang trang trại và lắp đặt hệ thống tưới nhỏ giọt để đảm bảo lượng nước cho cây. Nhờ đó, cây luôn xanh tốt và có tuổi thọ lâu dài.

Ngoài là chủ mô hình kinh tế cho thu nhập cao, Nguyễn Văn Tiềm còn là một Bí thư chi đoàn, thôn đội trưởng nhiệt tình, trách nhiệm. Nhận xét về Nguyễn Văn Tiềm, đồng chí Nguyễn Văn Ngọc - Phó Chủ tịch UBND xã Lộc Yên chia sẻ “Đồng chí Tiềm là một thanh niên năng động, dám nghĩ, dám làm, biết nắm bắt cơ hội, ham học hỏi và rất tích cực, nhiệt tình với công tác xã hội”. Nguyễn Văn Tiềm còn là một gương mặt quen thuộc đối với người dân thôn Trường Sơn và xã Lộc Yên trong tham gia các hoạt động, phong trào do thôn, xóm, xã tổ chức. Với bản tính hiền lành, vui vẻ và đặc biệt là rất nhiệt tình, năng nổ, anh luôn tham gia đầy đủ, thực hiện tốt các nhiệm vụ tại địa phương. Đồng thời anh còn tham gia đóng góp, ủng hộ bằng vật chất cho các công trình, phần việc của thôn, như: xây dựng hội quán, làm đường giao thông, tổ chức các giải thể thao, văn nghệ,... Anh Tiềm và gia đình cũng là một trong những gương điển hình trong phong trào hiến đất, hiến cây, chỉnh trang vườn hộ, góp phần tích cực vào thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới.

Trong dịp tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 26-NQ/TW, ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, anh Tiềm vinh dự được UBND xã Lộc Yên trao tặng giấy khen và được Đoàn Thanh niên huyện giới thiệu nhận giải thưởng Lương Định Của do Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trao tặng - phần thưởng cao quý nhằm ghi nhận, tôn vinh những thanh niên nông thôn có thành tích xuất sắc trong sản xuất, kinh doanh, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ, phát triển ngành nghề, bảo vệ môi trường và xây dựng Nông thôn mới. Nguyễn Văn Tiềm là tấm gương sáng cho phong trào thanh niên mạnh dạn, sáng tạo trên con đường lập thân, lập nghiệp, tự làm giàu cho bản thân và xã hội ngay chính trên quê hương mình.

T.Q.B

Ngã ba xanh

MAI HỒNG NIÊN

Hố bom còn lại đã già
 Đồi cây xanh xóa ngã ba bụi trần
 Thời chinh chiến-bánh xe lăn
 Qua ngã ba cứ "mưa dầm" bom rơi
 Tuổi xanh hòa lẫn gió trời
 Còn tình yêu mới thoáng cười - trao duyên
 Mỗi bia mộ, mỗi đời riêng
 Lại đứng chung thức với miền đất quê
 Cái ngày mẹ tiễn con đi
 Và ngày mẹ đến nhìn bia - gọi người
 Tóc con xanh mãi đôi mươi
 Để tóc mẹ bạc úa lời đồ đưa
 Ngẫm câu "chín đợi mười chờ"
 Tình con với mẹ - bây giờ khoảng không
 Nén hương cháy đến tận cùng
 Ử qua đêm những mùa đông gió lùa
 Còn nhiều tiếng hát, bài thơ
 Mai sau - con gái vẫn chưa có chồng
 Những đồi xanh của rừng thông
 Con đường xanh lại ấm nồng hương quê...

Lời thề sông núi

DƯƠNG HUỲNH

Mùa thu về mừng ngày Quốc khánh
 Cả phố phường lấp lánh rừng sao
 Ngày xưa dưới ngọn cờ đào
 Toàn dân quật khởi biết bao oai hùng
 Ngày độc lập reo mừng phấn khởi
 Giữa Ba đình Người đứng trên cao
 Dưới muôn hàng vạn đồng bào
 Tuyên ngôn độc lập... Người trao lời thề
 Cả dân tộc không làm nô lệ
 Quyết đấu tranh đập bể xiềng gông

Hôm nay đất nước thành công
 Toàn dân đánh thắng thù trong giặc ngoài

Bảy ba năm đến nay vẫn sáng
 Lời của Người là áng Tuyên ngôn
 Việt Nam đất nước mãi còn
 Xứng danh nòi giống con Rồng, cháu Tiên

Xin vẫn nguyện theo thuyền Người lái
 Quyết đi theo lẽ phải Người trao
 Đồng lòng, đồng sức, đồng bào
 Mừng ngày Quốc khánh nêu cao lời thề.

Nặng ân tình

NGUYỄN XUÂN TRUNG

Hà Tĩnh ơi, tôi mang nặng ân tình?
 Hồn sông núi nơi "địa linh, nhân kiệt"
 Còn vang vọng tiếng trống dồn Xô viết
 Hà Tĩnh mình đang viết tiếp hùng ca.

Tôi nặng lòng Đồng Lộc - Ngã Ba hoa
 Nơi yên nghỉ mười anh hùng trinh nữ
 Lý Tự Trọng - con người bất tử
 Tùng Anh, Cẩm Hưng quê lãnh tụ tài ba.

Tôi nặng tình với làn điệu dân ca
 Câu Ví Giặm ngân sông La huyền diệu
 Non Hồng Lĩnh giọng ca trù lưu luyện
 Kiều - Nguyễn Du đồng vọng đến muôn người.

Niềm tự hào sâu lắng với quê tôi
 Ôi Hà Tĩnh lời thơ nào nói hết
 Những trang sử, những con người bất diệt
 Mời bạn vẽ ta viết tiếp sử thi.

Tôi đang nghe trong hương gió thắm thì
 Lòng sông cuộn của người đi luyện nhớ
 Người ở lại mang nặng lòng duyên nợ
 Đất quê mình luôn thắm mãi tình thơ...

Đừng ngộ nhận về quyền con người mà quên đi nghĩa vụ công dân

TS CAO ĐỨC THÁI

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

Trong thời gian gần đây, nhất là từ một số vụ biểu tình gây rối xảy ra ở một số nơi với cơ phản đối dự án Luật Đơn vị hành chính-kinh tế đặc biệt Vân Đồn, Bắc Vân Phong, Phú Quốc (gọi tắt là Luật Đặc khu) và Luật An ninh mạng, trước đó là một số vụ án xét xử một số người lợi dụng tự do ngôn luận báo chí, internet... các thế lực thù địch trong và ngoài nước ráo riết tuyên truyền rằng Việt Nam vi phạm dân chủ nhân quyền (quyền con người).

Những chứng cứ mà người ta đưa ra là những đối tượng bị cơ quan chức năng Việt Nam bắt giữ, xét xử trong một số vụ án như: Vũ Quang Thuận, Nguyễn Văn Điền và Trần Hoàng Phú (Hà Nội, tháng 1-2018), trước đó là Trần Thị Nga (Hà Nam, ngày 25-7-2017); Nguyễn Ngọc Như Quỳnh (Đà Nẵng, ngày 30-11-2017); gần đây là đối tượng Will Nguyễn (công dân Mỹ gốc Việt) bị bắt trong vụ biểu tình gây rối ở TP Hồ Chí Minh, ngày 10-6-2018. Lập luận của họ cho rằng: Việc làm của những đối tượng trên là hành động “ôn hòa”, “bất bạo động”. Những người nêu trên chỉ thực hiện các “quyền con người vốn có của họ”, hơn nữa, những quyền này nằm trong Hiến pháp 2013 và trong các công ước về Quyền con người mà Việt Nam đã ký kết, gia nhập...

Những thông tin xuyên tạc bôi nhọ Việt

Nam về Quyền con người nói trên được tán phát trên nhiều hãng thông tấn, báo chí phương Tây như BBC, VOA, RFI... và các website, dịch vụ mạng Yahoo, YouTube, nhiều trang mạng xã hội, trong đó có cả một số tài khoản trên mạng Facebook, Zalo.

Vậy Quyền con người là gì? Hiến pháp 2013 quy định về Quyền con người như thế nào? Vì sao các thế lực thù địch lại thường xuyên dẫn Quyền con người khi nói đến những vụ việc chính trị, xã hội ở Việt Nam gần đây?

1. Quyền con người là gì?

Quyền con người là thành quả phát triển lâu dài của lịch sử nhân loại, là tài sản chung của các dân tộc. Ngày nay, Quyền con người được xem như là một thước đo của sự tiến bộ và trình độ văn minh của các xã hội, không phân biệt chế độ chính trị, trình độ phát triển và bản sắc văn hóa. Về phương diện lịch sử, chế định Quyền con người ra đời từ các cuộc cách mạng dân chủ tư sản, xóa bỏ chế độ phong kiến. Ngày nay, khi nói về lịch sử chế định Quyền con người, người ta thường nhắc tới “Luật về các quyền của Anh” năm 1689, “Tuyên ngôn độc lập” năm 1776 và Hiến pháp bổ sung năm 1787 của Mỹ, “Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền” năm 1789 của Pháp. Sau khi Liên hợp quốc thành lập (1945), đó là văn kiện toàn cầu-bản “Tuyên ngôn thế giới về quyền con người” được cộng đồng quốc tế thông qua ngày 10-12-1948.

Ở Việt Nam, Quyền con người, Quyền công dân là thành quả của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và khi ra đời Nhà nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, nay là Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Theo quan niệm chung của cộng đồng quốc tế, Quyền con người với tư cách là luật tự nhiên, là một giá trị đạo đức, đó là một giá trị xã hội cơ bản, vốn có của con người. Những giá trị này bao gồm: Sự tôn trọng nhân phẩm, tự do, bình đẳng, tinh thần nhân đạo, khoan dung và trách nhiệm của mỗi người với cộng đồng, nhà nước. Với tư cách là luật thực chứng, Quyền con người là những quy định của hiến pháp và pháp luật ở mỗi quốc gia nhằm bảo vệ nhân phẩm, các nhu cầu về vật chất, tinh thần của tất cả mọi người và nghĩa vụ của mỗi người đối với xã hội và nhà nước.

Nhằm ngăn chặn sự lợi dụng tính phổ quát của Quyền con người can thiệp vào công việc nội bộ của các quốc gia, Hội nghị Nhân quyền thế giới năm 1993 ở Viên (Áo) đã thống nhất quan điểm Quyền con người như sau: Quyền con người vừa có tính phổ biến (phổ quát) hoặc còn gọi là tính toàn cầu, đồng thời, Quyền con người vừa có tính đặc thù, tức là những đặc trưng do truyền thống lịch sử, phong tục tập quán và văn hóa ở các khu vực hoặc ở mỗi quốc gia quy định.

Cũng như mối quan hệ giữa cái chung và cái riêng, tính phổ biến của Quyền con người chỉ được thể hiện thông qua tính đặc thù, tính đơn nhất trong hệ thống pháp luật quốc gia. Điều này thể hiện tập trung trong các quy định về “hạn chế quyền” trong những bộ luật nhất định. Những hạn chế này nhằm “bảo vệ an ninh quốc gia; trật tự công cộng; sức khỏe hoặc đạo đức xã hội, hoặc các quyền và tự do của người khác”(1).

2. Hiến pháp 2013 quy định quyền con người như thế nào?

Các bản Hiến pháp 1946, 1959, 1980,

1992 và 2013 của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đều có các quy định về quyền công dân, trong đó có không ít quy định mang nội dung Quyền con người. Hiến pháp 2013 lần đầu tiên đã dành cả một chương-chương hai, quy định về “Quyền con người, quyền và nghĩa vụ công dân”. Trong chương này, các Quyền con người, quyền và nghĩa vụ công dân được quy định một cách đầy đủ và tương thích với các công ước quốc tế cơ bản về Quyền con người. Đồng thời Hiến pháp 2013 đã quy định 3 nguyên tắc về Quyền con người: 1. Nhà nước tôn trọng và bảo đảm Quyền con người của người dân; 2. Quyền con người có thể bị những hạn chế nhất định; 3. Khi xem xét một vụ việc vi phạm pháp luật phải theo nguyên tắc “suy luận vô tội”.

Hiến pháp được hiểu là “khế ước xã hội”, là “hợp đồng” giữa người dân với nhà nước, trong đó người dân trao quyền cho nhà nước, để đổi lại nhà nước cam kết tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền của mỗi người dân, và quyền, lợi ích chung của cả xã hội.

Khi Quyền con người trở thành một thủ đoạn chính trị mà các thế lực thù địch lợi dụng để chống phá chế độ xã hội thì việc các cơ quan chức năng sử dụng các biện pháp chuyên chính để can thiệp, bảo vệ an ninh quốc gia, lập lại trật tự công cộng là điều tất nhiên. Trong thời đại internet, kỹ thuật số, đã xuất hiện “thực tế ảo”, “thế giới ảo”. Trong «thế giới ảo» cũng đã có những tội phạm thực. Đó là những kẻ sử dụng internet, mạng xã hội đưa tin thất thiệt, từ xúc phạm nhân phẩm cá nhân, lừa đảo, cờ bạc... đến xúi giục người dân xuống đường biểu tình chống chế độ xã hội, nhà nước. Vì vậy, khái niệm “tội phạm mạng” đã xuất hiện trong hệ thống pháp luật thời đại internet, kỹ thuật số. Điều 8, Luật An ninh mạng quy định về những hành vi nghiêm cấm sau: (a) Hành vi quy định tại Khoản 1, Điều 18 (2) của luật này; (b) Tổ chức, hoạt động, cấu kết, xúi giục, mua chuộc, lừa gạt, lôi kéo... người chống

Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; (c) Xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc,...; (d) Thông tin sai sự thật gây hoang mang trong nhân dân,...; (đ) “... đăng tải thông tin dâm ô, đồi trụy, tội ác; phá hoại thuần phong mỹ tục...; (e) Xúi giục, lôi kéo, kích động người khác phạm tội”... Những ai, những tài khoản nào đăng tải một trong những thông tin trên là “tội phạm mạng”.

3. Vì sao các thế lực thù địch lại thường viện dẫn quyền con người khi nói đến những vụ việc về chính trị, xã hội ở Việt Nam?

Ngày nay, các thế lực thù địch và tay sai của chúng đang tích cực thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” nhằm chuyển hóa xã hội hiện hữu sang con đường tư bản chủ nghĩa. Thế nên họ thường lợi dụng Quyền con người - một giá trị được cộng đồng quốc tế thừa nhận, Việt Nam tôn trọng và ghi nhận... với suy nghĩ rằng điều này sẽ được người dân hoan nghênh và cộng đồng quốc tế ủng hộ họ. Mặt khác, họ xuyên tạc khái niệm Quyền con người nhằm khuyến khích và trấn an người dân khi lợi dụng internet, mạng xã hội một cách thiếu thận trọng, nhất là với tuổi trẻ. Họ tuyên truyền rằng Quyền con người là quyền không có bất cứ hạn chế nào; mọi hành vi chống chế độ một cách “ôn hòa”, “bất bạo động” là hợp pháp; cơ quan chức năng trấn áp tội phạm là “vi phạm Quyền con người”... Với giọng điệu của các thế lực thù địch như trên dẫn đến một số người dân ngộ nhận về Quyền con người, vi phạm pháp luật, rơi vào vòng lao lý.

Như thông tin đại chúng đã đưa, các cơ quan chức năng ở các tỉnh, thành phố: Bình Thuận, Đồng Nai, TP Hồ Chí Minh... đã truy tố, xét xử một số người tham gia biểu tình gây rối trật tự công cộng ngày 10-6-2018. Khi đối diện với pháp luật và các cơ quan chức năng... họ đều khai rằng: Chỉ làm theo, nghe theo lời kêu gọi biểu tình phản đối dự án Luật Đặc khu, Luật An ninh mạng... của một số kẻ khác vì

nghĩ rằng đi biểu tình là “yêu nước”, là “bảo vệ Quyền con người”... Đáng tiếc, họ quên rằng: Tất cả các quyền đều đi kèm với nghĩa vụ, trước hết là nghĩa vụ tôn trọng pháp luật.

Việc Tòa án nhân dân TP Hồ Chí Minh vừa đưa ra xét xử Will Nguyễn (20-7-2018) là một bằng chứng thể hiện rõ quan điểm của Việt Nam về Quyền con người. Còn nhớ trước phiên tòa, trên internet, mạng xã hội đã có nhiều thông tin dự báo về mức án dành cho Will Nguyễn, có kẻ nói: “Hà Nội phải trả tự do không có điều kiện cho Will Nguyễn (vì Hoa Kỳ đang gây sức ép)”; có người cho rằng mức án tối thiểu của Will Nguyễn nằm trong khung hình phạt từ 2 đến 7 năm tù giam... Nhưng rút cuộc, tòa đã tuyên phạt Will Nguyễn trục xuất (có hiệu lực ngay khi tòa tuyên án).

Như vậy là tất cả những dự đoán đều sai, Will Nguyễn không được “trả tự do vô điều kiện”, hoặc bị tù “từ 2 đến 7 năm” mà đã nhận được một bản án thấp nhất trong khung hình phạt về hành vi gây rối trật tự công cộng. Quan hệ Việt Nam-Hoa Kỳ ngày nay đã có những thay đổi lớn. Hai nhà nước đã trở thành đối tác toàn diện (bao gồm cả an ninh, quốc phòng) trên cơ sở nguyên tắc hai bên tôn trọng thể chế, pháp luật của nhau. Bởi vậy có thể nói, bản án dành cho Will Nguyễn không chịu bất cứ một sức ép nào. Đồng thời bản án đã thể hiện rõ quan điểm Quyền con người và tinh thần nhân đạo, khoan dung của Nhà nước Việt Nam. Cũng phải nói thêm rằng, Will Nguyễn được nhận bản án đó còn vì trước tòa, Will Nguyễn đã thật thà thừa nhận tội lỗi của mình và còn bày tỏ vẫn muốn được trở về Việt Nam, đóng góp sức lực cho việc xây dựng đất nước.

(1) *Trung tâm Nghiên cứu quyền con người; Các văn kiện quốc tế cơ bản về quyền con người; HN, 2002; tr.255.*

(2) *Điều 18: Phòng, chống hành vi sử dụng không gian mạng, công nghệ thông tin, phương tiện điện tử vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.*

CHIÊU TRÒ KÊU GỌI “TỔNG BIỂU TÌNH” - ĐỪNG KÉO MÂY ĐEN VỀ GIỮA TRỜI QUANG!

CÔNG MINH - NGUYỄN MINH

Trong không khí cả nước hân hoan chào mừng Tết Độc lập-kỷ niệm 73 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9, thật lố bịch khi gần đây xuất hiện những lời kêu gọi “tổng biểu tình”, “một cách mạng tháng Tám lần thứ hai”... Từ thấm thía giá trị thiêng liêng của hòa bình, tự do, độc lập, mỗi người dân yêu nước chân chính cần nói không với những lời kêu gọi đó, không thể chấp nhận những lời kêu gọi kéo mây đen về giữa trời quang!



Xét xử 7 đối tượng kích động gây rối tại UBND tỉnh Bình Thuận. Ảnh minh họa. Nguồn: cand.com.vn

Trò lố cũ rích, thủ đoạn lâu dài

Bắt đầu từ ý tưởng và kêu gọi của một vài đối tượng cực đoan, phản động ở nước ngoài, từ đầu tháng 8-2018 đến nay, trên nhiều trang web, mạng xã hội xuất hiện nhiều thông tin về cái gọi là phát động cuộc “Tổng biểu tình toàn quốc vào dịp 2-9” để lật đổ chế độ cộng sản ở Việt Nam. Chúng hô hào, vu cáo rằng “Luật An ninh mạng, Luật Đặc khu và nhiều đạo luật là “hành dân”, “hại nước”... nên cần phải có một đợt “tổng biểu tình” để lật đổ chế độ “độc tài đảng trị”. Chúng kêu gọi “ngày 2-9, cả nước xuống đường” và hướng dẫn các thủ đoạn như làm kẹt xe, tạo sự tê liệt toàn thành phố, thậm chí chặt cầu, chiếm công sở, đốt xe cộ, Quốc kỳ, dùng gạch đá, bom xăng... Chúng đưa ra những mỹ từ như yêu nước, tự

do, nhân quyền, hạnh phúc để kêu gọi người dân làm những việc như: Viết bài nói xấu Đảng, Nhà nước trên mạng xã hội; chia sẻ hình ảnh, clip sau khi tham gia...

Chúng gọi phong trào biểu tình là “cách mạng mùa Hè ở Việt Nam”, bắt đầu từ sự kiện ngày 10-6-2018. Chúng so sánh với cuộc bạo động mùa hè năm 1989 ở Trung Quốc có nguyên nhân “thất bại” vì chưa lôi kéo được nông dân nên để rút kinh nghiệm, lần này, không chỉ dừng ở kêu gọi suông trên mạng xã hội, chúng còn viết lời kêu gọi biểu tình lên các tờ tiền có mệnh giá thấp từ 1.000 đến 5.000 đồng để tán phát, lan truyền thông tin tới cả những người không dùng mạng xã hội. Vừa qua, cơ quan chức năng ở TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đã phát hiện một đối tượng tán phát lời kêu gọi “tổng biểu tình”

ngày 2-9-2018 thông qua việc gửi tiền tại ngân hàng. Với thủ đoạn này, chúng tránh sự phát hiện của lực lượng chức năng và kích động sự tò mò của người dân thiếu hiểu biết thông qua những đồng tiền mệnh giá thấp. Chúng còn kích động người dân mang hung khí đi biểu tình với lý do để tự vệ nhưng thực chất là nhằm tạo ra sự hỗn loạn, dễ dẫn tới những hành vi phá rối và bạo lực nguy hiểm.

Kêu gọi “tổng biểu tình” toàn quốc không phải là chiêu trò gì mới. Chúng đã nhiều lần sử dụng hình thức này để lôi kéo, kích động người dân song đều thất bại, chỉ lôi kéo được một số ít người nhẹ dạ, cả tin hoặc cực đoan tham gia. Tuy nhiên, đã xảy ra những tình huống đáng tiếc ở một số địa phương vào ngày 10-6-2018 vừa qua khi không ít người dân bị chúng kích động, lôi kéo tham gia biểu tình phản đối dự án Luật Đơn vị hành chính-kinh tế đặc biệt Vân Đồn, Bắc Vân Phong, Phú Quốc. Sau ngày 10-8, dù chúng tiếp tục phát động, kêu gọi nhiều đợt “tổng biểu tình” nhưng người dân đã nêu cao cảnh giác nên âm mưu của chúng bất thành. Lần này, lợi dụng sự kiện cả nước nghỉ lễ-kỷ niệm 73 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9, chúng kêu gọi “tổng biểu tình” “với ý đồ tạo ra một sự kiện có màu sắc chính trị, gắn với cái gọi là “một cuộc cách mạng Tháng Tám lần thứ hai”.

Những chiêu trò không mới này gắn với một thủ đoạn chống phá lâu dài, nhằm tạo ra những điểm nóng chính trị-xã hội, từng bước kích động, lôi kéo, tập hợp lực lượng để tập dượt những hình thức gây rối, phá hoại hòng tạo cơ gây ra bạo loạn chính trị theo mô hình cách mạng đường phố, “cách mạng hoa nhài”...

Bài học khắc cốt ghi tâm

Lôi kéo, kích động người dân vào dịp 2-9, các thế lực thù địch có ý đồ rất nham

hiềm hòng tạo ra điểm nhấn sự kiện, thổi lên thành một cuộc cách mạng về dân chủ, nhân quyền... Chúng cũng nhằm đúng vào dịp kỷ niệm Ngày Quốc khánh, Tết Độc lập để công phá vào những giá trị tinh thần, niềm tự hào lớn lao của đất nước, hòng phủ nhận ý nghĩa thiêng liêng của hòa bình, độc lập, tự do, làm mờ hồ nhận thức của thế hệ trẻ. Còn nhớ cách đây hai năm, kẻ xấu từng kích động cuộc biểu tình lôi kéo nhiều ngư dân tham gia tại huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Nhưng chúng đã lầm. Dịp 2-9 hằng năm cũng là dịp cả đất nước, cả dân tộc hân hoan, náo nức mừng đón Tết Độc lập. Đó cũng là dịp thường có những ngày nghỉ dài, mỗi người, mỗi nhà có dịp đoàn tụ hoặc đi vui chơi, nghỉ dưỡng. Họ đang được hưởng thụ những giá trị đích thực của hòa bình, tự do, độc lập mà Cách mạng Tháng Tám vĩ đại từ mùa Thu lịch sử 73 năm trước mang lại. Lịch sử đã sang trang, đất nước đã và đang đổi mới từng ngày. Dầu vẫn còn không ít khó khăn và cả những bất cập, thách thức, hạn chế phải đẩy lùi, khắc phục, nhưng không thể phủ nhận được niềm tự hào, giá trị thực tiễn và tinh thần to lớn của Cách mạng Tháng Tám, Quốc khánh 2-9. Trong những ngày mùa Thu lịch sử này, thế hệ trẻ còn có dịp được nghe thế hệ cha anh mình, lớp người từ trong nô lệ đã vùng đứng lên năm xưa kể lại bao bài học phải khắc cốt ghi tâm. Đó là bài học về sự đoàn kết, bài học về chớp thời cơ cách mạng, bài học về niềm tin theo sự lãnh đạo của Đảng... Nhưng trong đó, có một bài học vô giá là bài học về sự đề cao cảnh giác, không một chút lơ là để gìn giữ hòa bình, độc lập.

Vẫn còn đó bài học sau mùa Thu 1945, chính quyền non trẻ đã ở vào thế “ngàn cân treo sợi tóc” và Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng bao lớp người tiền bối đã tỉnh táo, cảnh giác như thế nào để chèo lái con thuyền đất

nước? Trong những ngày gian khó ấy, từng có không ít lời có cánh, những chiếc bánh vẽ được bày ra để lôi kéo, lừa phỉnh, nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh và những nhà cách mạng tiền bối đã không mất cảnh giác, không đánh mất sự độc lập, tự chủ.

Bài học năm xưa nhắc nhở chúng ta ngày hôm nay phải biết trân trọng thành quả cách mạng của cha ông. Mỗi giây phút hòa bình, độc lập ngày hôm nay đã phải đánh đổi bằng máu xương, nước mắt của biết bao thế hệ, biết bao triệu người Việt Nam yêu nước. Chúng ta không mơ hồ, ảo tưởng để dễ dàng tin theo, nghe theo những lời dối gian, sàm bậy, dù chúng có núp dưới những cái mũ hoa hòe hoa sói lòe loẹt mang danh tiến bộ, thức thời! Bài học nổi tiếng mà V.I.Lênin từng đúc kết: “Một cuộc cách mạng chỉ có giá trị khi nào nó biết tự vệ” vẫn còn nguyên giá trị với chúng ta.

Không để kẻ xấu “đắt mũi”

Phía sau những lời kêu gọi biểu tình, chúng ta đã có quá nhiều bài học đau xót với những gì xảy ra vừa qua. Những kẻ lừa bịp người dân thiếu hiểu biết, những kẻ từ phương xa “đục nước béo cò” chẳng mang lại chút ánh sáng nào tốt đẹp mà chỉ kéo thêm mây đen về nơi cuộc sống đang yên bình, tươi sáng. Với những cuộc biểu tình, đập phá ở Bình Dương, Hà Tĩnh năm nào, như Báo Quân đội nhân dân từng nhiều lần đề cập, hệ quả là hàng nghìn người mất việc làm, nhiều người phải ra tòa, phải đi tù vì nhẹ dạ cả tin và vi phạm pháp luật. Nhà nước, các doanh nghiệp phải bỏ tiền bồi thường thiệt hại cho các doanh nghiệp, đối tác số tiền lên tới hàng nghìn tỷ đồng. Còn với sự kiện xảy ra ở Bình Thuận gần đây, chúng ta thấy không ít người dân nghèo, trong đó có nhiều thanh thiếu niên tuổi đời còn rất trẻ không chỉ bị lợi dụng mà họ đã mắc bẫy kẻ xấu lôi

kéo, đưa những đối tượng hình sự, ma túy, với tâm lý “sống ảo”, thích được “thể hiện” và được mua chuộc bằng số tiền chỉ vài trăm nghìn đồng để làm những điều vi phạm pháp luật, tiếp tay cho âm mưu phá hoại đất nước. Không ít người giờ đây đã phải trả giá bằng những án phạt tù, nhận lấy bóng đêm phủ xuống tương lai cuộc đời họ và thậm chí nhận ra, cái giá cho sự thiếu hiểu biết, ngông cuồng, ảo tưởng là quá đắt.

Nhà thơ Lưu Quang Vũ từng viết: “Nịnh đời dễ, chửi đời cũng dễ/Chỉ dựng xây đời là khó khăn thôi”. Để đất nước đổi mới và phát triển, chỉ có một cách tốt nhất là mỗi người hãy làm thật tốt công việc và phận sự của mình, tham gia xây dựng, quản lý đất nước và xã hội với tinh thần thượng tôn pháp luật. Không thể có sự phát triển nào từ những hành vi vô thiên vô pháp, “cồng rắn cắn gà nhà”.

Lời kêu gọi “tổng biểu tình” cùng với những hành vi tán phát thông tin, kích động lôi kéo người dân chính là hành vi vi phạm pháp luật, cần phải bị đẩy lùi và xử lý nghiêm minh. Đặc biệt, không gian mạng phải được gìn giữ, bảo vệ không để kẻ xấu lợi dụng, biến đó thành môi trường phá hoại sự yên bình của đất nước. Mỗi người dân, mỗi cư dân mạng cần kịp thời vạch trần, đấu tranh, tẩy chay và báo cáo kịp thời với cơ quan chức năng những thủ đoạn lôi kéo đó. Đối với các cơ quan pháp luật và chính quyền cơ sở, cần chủ động hơn, kiên quyết hơn để nhanh chóng phát hiện và xử lý nghiêm minh các đối tượng vi phạm; có phương án phòng ngừa, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, không để kẻ xấu thực hiện âm mưu biểu tình, gây rối và kích động phá hoại.

C.M - N.M

THÔNG TIN PHỤC VỤ SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 9/2018

I. ĐIỂM NHẤN KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG NƯỚC 7 THÁNG NĂM 2018

- Kinh tế tiếp tục tăng trưởng ổn định, giữ vững các cân đối vĩ mô:

Nông nghiệp bám sát tiến độ gieo trồng; duy trì được năng suất, dù diện tích canh tác một số địa phương bị thu hẹp do chuyển đổi mục đích sử dụng.

Cả 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đều ghi nhận có sự tăng trưởng. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp, với mức tính chung 7 tháng tăng 10,9% so với cùng kỳ năm trước (mức tăng cùng kỳ năm 2017 là 7,1%). Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước tính đạt 2.493,4 nghìn tỷ đồng, tăng 11,1% so với cùng kỳ năm trước, nếu loại trừ yếu tố giá tăng 8,4% (cùng kỳ năm 2017 tăng 7,98%). Tổng kim ngạch hàng hóa xuất khẩu ước đạt 133,69 tỷ USD, tăng 15,3% so với cùng kỳ năm 2017. Tổng kim ngạch hàng hóa nhập khẩu ước đạt 130,63 tỷ USD, tăng 10,2% so với cùng kỳ năm trước. Cán cân thương mại hàng hóa cả nước vẫn duy trì xuất siêu với 3,1 tỷ USD.

Dịch vụ du lịch có bước phát triển ấn tượng, thu hút được 9.080,3 nghìn lượt khách quốc tế, tăng 25,4% so với cùng kỳ năm trước và tăng đều từ hầu hết các thị trường chính. Hơn nữa, trong 6 tháng đầu năm 2018, kim ngạch xuất khẩu dịch vụ du lịch ước đạt 5,2 tỷ USD, tăng 18,9% so với cùng kỳ năm trước và cao hơn mức của cả năm 2010; Đồng thời, tốc độ tăng này cũng cao hơn tốc độ tăng của tổng kim ngạch xuất khẩu toàn nhóm ngành dịch vụ (16,4%) và cao hơn tốc độ tăng của tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa dịch vụ (16,1%) và của kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trong cùng thời gian so sánh. Hơn nữa, với mức tăng nhập khẩu du lịch chỉ tăng 9,4%, nên xuất siêu dịch vụ du lịch nửa đầu năm 2018 tăng tới 31,6% so với cùng kỳ năm ngoái.

- Hoạt động đầu tư xã hội tiếp tục được cải thiện

Cả nước cũng ghi nhận sự tăng trưởng của cộng đồng doanh nghiệp theo các tiêu chí: Về số đăng ký thành lập mới; Về tổng vốn đăng ký; Về vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới. Nếu vốn đăng ký tăng thêm và về tổng số vốn đăng ký bổ sung thêm vào nền kinh tế trong 7 tháng năm 2018 là 2.231,5 nghìn tỷ đồng. Bên cạnh đó, còn có 18.696 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 6,5% so với cùng kỳ năm trước, nâng tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động trong 7 tháng năm nay lên gần 94,5 nghìn doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, cả nước cũng ghi nhận những khó khăn của doanh nghiệp, thông qua số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể (trong 7 tháng qua có 7.714 doanh nghiệp giải thể, tăng 16,7%) gắn với các vấn đề về tiêu thụ, vốn, lao động và các rủi ro khác...

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước tính chung 7 tháng qua đạt 153,7 nghìn tỷ đồng, bằng 44,5% kế hoạch năm và tăng 10,6% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2017 bằng 45,2% và tăng 6,4%).

Trong 7 tháng qua, cả nước có 81 dự án đầu tư trực tiếp ra 32 quốc gia, vùng lãnh thổ nước ngoài, với tổng vốn của phía Việt Nam là 238,3 triệu USD; 21 dự án tăng thêm là 41,3 triệu USD. Tổng thu NSNN ước bằng 51,7% dự toán năm và tổng chi ước bằng 47,1% dự toán năm.

- Môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện

Hiện cả nước đã có gần 50.000 dịch vụ công trực tuyến mức 3, 4; với 96,8% số dịch vụ là do địa phương cung cấp. Nhiều tổ chức quốc tế tiếp tục ghi nhận nỗ lực cải cách hành chính và nâng bậc xếp hạng Việt Nam. Tuy nhiên, trên thực tế không phải tất cả các bộ ngành, các địa phương đều có hành động cụ thể và thực chất. Hiện tại,

Cơ chế một cửa quốc gia mới chỉ triển khai được 47/245 thủ tục (chiếm 19% tổng số thủ tục xuất nhập khẩu). Số mặt hàng được loại khỏi diện kiểm tra chuyên ngành chỉ chiếm chưa đầy 6%. Thời gian cho kiểm tra chuyên ngành trung bình vẫn là 76 giờ/thủ tục, cao hơn ba lần so với các nước ASEAN-4.

- Lạm phát gia tăng áp lực và một số vấn đề xã hội khác còn không ít khó khăn, phức tạp

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7/2018 giảm 0,09% so với tháng trước, tăng 2,13% so với tháng 12/2017, tăng 4,46% so với cùng kỳ năm trước và chỉ số CPI bình quân 7 tháng đã tăng 3,45% so với bình quân cùng kỳ năm 2017, tức đã khá cận với chỉ tiêu phải tăng dưới 4% theo kế hoạch cả năm đặt ra.

Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 7/2018 tăng 0,84% so với tháng trước; tăng 1,3% so với tháng 12/2017 và tăng 1,28% so với cùng kỳ năm 2017. Tuy vậy, do giá đô la Mỹ trong tháng biến động khá mạnh trên thị trường thế giới, ngày 23/7/2018, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã điều chỉnh giá bán đô la Mỹ từ mức 23.050 VND/USD lên 23.273 VND/USD phù hợp hơn với tình hình thị trường trong nước và quốc tế.

Tính chung 7 tháng năm 2018, cả nước có 96,2 nghìn lượt hộ thiếu đói, giảm 39,4% so với cùng kỳ năm trước, tương ứng với 383,5 nghìn lượt nhân khẩu thiếu đói, giảm 41,1%. Các cấp, các ngành, các tổ chức từ Trung ương đến địa phương đã hỗ trợ các hộ thiếu đói 7,4 nghìn tấn lương thực và khoảng 500 triệu đồng.

Thiên tai đã làm 78 người chết và mất tích, 64 người bị thương; hơn 740 ngôi nhà bị sập đổ và cuốn trôi; 18,1 nghìn ngôi nhà bị ngập nước, sạt lở, hư hỏng và tốc mái; 12,6 nghìn ha lúa và hoa màu bị hư hỏng. Tổng giá trị thiệt hại ước tính khoảng 1.468 tỷ đồng.

Cả nước đã phát hiện 8.930 vụ vi phạm môi trường, xử phạt hơn 116,8 tỷ đồng; xảy ra 10.350 vụ tai nạn giao thông (giảm 10,7%), làm 4.716 người chết (giảm 0,9%), trên 8000 người bị thương; Xảy ra 2.460 vụ cháy, nổ làm 70 người chết và 186 người bị thương, thiệt hại ước tính khoảng 1.414 tỷ đồng. Đồng thời, có 21,6 nghìn trường hợp mắc bệnh tay chân

miệng; 29,9 nghìn trường hợp mắc bệnh sốt xuất huyết (8 trường hợp tử vong) và 1.373 người bị ngộ độc thực phẩm (8 người tử vong). Tổng số người nhiễm HIV của cả nước hiện còn sống là 208,8 nghìn người và số trường hợp đã chuyển sang giai đoạn AIDS là 91,8 nghìn người; số người tử vong do HIV/AIDS là 98 nghìn người.

II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ

Thực hiện Kết luận số 18-KL/TW, ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư khóa XII về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư khóa X "về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ" trong tình hình mới, Ban Tổ chức Trung ương đã ban hành Hướng dẫn số 12-HD/BTC-TW, ngày 06/7/2018, hướng dẫn một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, trong đó yêu cầu:

Về nội dung sinh hoạt chi bộ

Đối với sinh hoạt thường kỳ: Căn cứ Điều lệ Đảng, định hướng của cấp trên, tình hình, đặc điểm của chi bộ và kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, hằng tháng chi bộ sinh hoạt gồm các nội dung chủ yếu sau:

a) *Về công tác chính trị, tư tưởng:* (i) Lựa chọn những nội dung thời sự trong nước, quốc tế, các vấn đề của địa phương, cơ quan, đơn vị sát với tình hình và phù hợp chức năng, nhiệm vụ của chi bộ để phổ biến, trao đổi. (ii) Thông báo kịp thời chủ trương, các văn bản của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp cần phổ biến đến chi bộ. (iii) Đánh giá tình hình tư tưởng của đảng viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ; những vấn đề chi bộ cần quan tâm. Kịp thời định hướng nhận thức, tư tưởng cho đảng viên.

b) *Về thực hiện nhiệm vụ chính trị:* (i) Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trong tháng của chi bộ và việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên; chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân để đề ra biện pháp khắc phục, (ii) Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay, Nghị quyết Trung ương 4

khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, (iii) Đảng viên, nhất là người đứng đầu liên hệ, đánh giá việc thực hiện nội dung đã cam kết theo Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII; về những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị; về chống chạy chức, chạy quyền và chống chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, xa rời quần chúng, (iv) Kết quả lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội. (y) Xác định nhiệm vụ của chi bộ tháng tiếp theo và biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cho đảng viên.

Đối với sinh hoạt chuyên đề: Căn cứ chỉ thị, nghị quyết và định hướng của cấp trên, tình hình, đặc điểm của chi bộ, mỗi quý ít nhất một lần chi bộ tổ chức sinh hoạt theo các nhóm vấn đề sau:

(i) Về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo hướng dẫn của Trung ương và cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên, (ii) Về các giải pháp nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác của đội ngũ cán bộ, đảng viên, (iii) Về triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan trực tiếp đến sự lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ. (iv) Về các giải pháp phòng, chống, khắc phục, sửa chữa các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong chi bộ. (v) Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quan liêu, xa dân, cá nhân chủ nghĩa ở địa phương, cơ quan, đơn vị. (vi) Về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị, chi bộ. (vii) Về giáo dục truyền thống cách mạng, truyền thống của địa phương, cơ quan, đơn vị cho cán bộ, đảng viên, (viii) Những nội dung khác theo đặc điểm của từng loại hình chi bộ.

III. TĂNG CƯỜNG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ VIỆC KHIẾU NẠI, TỔ CÁO ĐỒNG NGƯỜI, PHỨC TẠP, KÉO DÀI GÓP PHẦN ỔN ĐỊNH CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI TẠI CÁC ĐỊA PHƯƠNG

Nhiều vụ việc phức tạp, kéo dài đã được giải quyết, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, góp phần ổn định chính trị - xã hội và thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, tình hình khiếu nại, tố cáo vẫn còn diễn biến phức tạp, còn tồn đọng nhiều vụ việc đồng người, phức tạp, kéo dài chưa được giải quyết hoặc đã giải quyết nhưng chưa dứt điểm. Gần đây có tình trạng công dân tập trung dài ngày ở các cơ quan Trung ương và đến khu vực nhà riêng các đồng chí lãnh đạo khiếu kiện, gây áp lực yêu cầu giải quyết, căng khẩu hiệu, biểu ngữ trên đường phố, gây mất trật tự công cộng; có hành vi chống người thi hành công vụ, bắt giữ người trái pháp luật. Nội dung các vụ việc khiếu nại, tố cáo đồng người, phức tạp, kéo dài chủ yếu liên quan đến đất đai (chiếm trên 70%) trong đó tập trung vào vấn đề thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, tranh chấp đất đai, việc chuyển đổi mô hình chợ truyền thống,...

Để giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đồng người, phức tạp, kéo dài góp phần ổn định chính trị - xã hội, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Thứ nhất, chấn chỉnh những tồn tại, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo nhất là trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân. Thủ trưởng các cơ quan hành chính phải thực hiện đầy đủ trách nhiệm giải trình, kiên quyết xử lý vi phạm và thông báo công khai trước nhân dân. Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm trong lĩnh vực quy hoạch, đầu tư, xây dựng phát triển đô thị; chấn chỉnh xử lý triệt để những tồn tại, sai phạm trong công tác quản lý đất đai. Việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phải công khai, minh bạch, đúng chính sách, pháp luật, bảo đảm cho người bị thu hồi đất có cuộc sống ổn định, bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ, bảo đảm hài hòa về lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người sử dụng đất.

Thứ hai, giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Thanh tra Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan đánh giá đầy đủ, sát thực tế việc thi hành Luật Đất đai, nhất là các bất cập là nguyên nhân phát sinh khiếu nại, tố cáo; nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các quy định về giá đất, thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất,... để giải quyết căn cơ các vấn đề là nguyên nhân phát sinh khiếu nại, tố cáo, đảm bảo quyền lợi chính đáng của người có đất bị thu hồi. Bộ Công thương nghiên cứu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật liên quan đến việc chuyển đổi mô hình chợ truyền thống.

Thứ ba, Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao và các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích công dân khởi kiện các quyết định hành chính và hành vi hành chính ra Tòa án nhân dân. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan hành chính, công chức khi có quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khởi kiện phải thực hiện nghiêm túc Luật Tố tụng hành chính, tham gia phiên tòa, tranh tụng, đối thoại, thi hành các bản án hành chính đã có hiệu lực pháp luật theo đúng quy định.

Thứ tư, chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất. Khi xảy ra vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phải đề cao trách nhiệm, sâu sát, quyết liệt, trực tiếp đối thoại với người dân, có biện pháp chỉ đạo giải quyết kịp thời, không để phát sinh thành "điểm nóng" gây phức tạp về an ninh, trật tự. Khi người dân địa phương tập trung khiếu kiện đông người đến các cơ quan Trung ương, yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phải trực tiếp chỉ đạo, phân công người có đủ thẩm quyền phối hợp với Thanh tra Chính Phủ, các bộ, ngành liên quan để tiếp dân, vận động, thuyết phục, có biện pháp để công dân về địa phương giải quyết, không để công dân khiếu kiện dài ngày ở các cơ quan Trung ương, nhất là vào thời gian diễn ra các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước...

Thứ năm, giao Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố lập kế hoạch giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt...

Thứ sáu, Bộ Công an tiếp tục chỉ đạo các đơn vị chức năng và công an địa phương nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo, kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp biện pháp xử lý những tình huống phức tạp, bảo đảm an ninh, trật tự không để bị động, bất ngờ.

Thứ bảy, Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, truyền thông về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, dư luận xã hội quan tâm để người dân hiểu đúng bản chất vụ việc, biện pháp giải quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, góp phần nâng cao ý thức pháp luật cho nhân dân. Việc đưa tin phải khách quan, trung thực, không đưa tin một chiều, sai lệch nội dung, bản chất vụ việc khiếu nại, tố cáo gây tác động tiêu cực tới dư luận, để các phẫn tử xấu lợi dụng xuyên tạc, kích động.

Thứ tám, Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp tập trung giải quyết kịp thời và thông báo kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo do các cơ quan của Quốc hội, Đại biểu Quốc hội chuyển đến; thực hiện nghiêm túc các kiến nghị giám sát, nhất là việc giải quyết các vụ việc khiếu kiện phức tạp, kéo dài.

Thứ chín, đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Đoàn thể chính trị - xã hội tích cực phối hợp với các cấp chính quyền trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và người dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tập thể.

Thứ mười, đề nghị Liên đoàn Luật sư Việt Nam huy động đội ngũ luật sư tích cực tham gia tư vấn pháp luật cho người dân; chủ động phối hợp chặt chẽ với các cấp chính quyền trong quá trình giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo; chấn chỉnh, xử lý kịp thời một số luật sư có hành vi vi phạm pháp luật và đạo đức nghề nghiệp.

IV. VIỆT NAM YÊU CẦU TRUNG QUỐC TÔN TRỌNG CHỦ QUYỀN CỦA VIỆT NAM ĐỐI VỚI QUẦN ĐẢO HOÀNG SA VÀ TRƯỜNG SA

Trước việc Trung Quốc gần đây tổ chức các hoạt động kỷ niệm 6 năm thành lập cái gọi là “thành phố Tam Sa”, lắp đặt và đưa vào sử dụng phao đèn quan trắc sóng Biển ở Phú Lâm, quần đảo Hoàng Sa, Việt Nam; Kênh Thiểu nhi Đài Truyền hình Trung ương Trung Quốc tổ chức chương trình truyền hình thực tế cho thiếu nhi ở quần đảo Hoàng Sa, Việt Nam; Đại học Trung Sơn Trung Quốc thực hiện một loạt các khảo sát khoa học tổng hợp ở quần đảo Hoàng Sa, Việt Nam..., Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Lê Thị Thu Hằng nêu rõ:

“Việt Nam có đầy đủ căn cứ pháp lý và bằng chứng lịch sử khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa phù hợp với luật pháp quốc tế. Các hành động nêu trên của Trung Quốc không chỉ xâm phạm nghiêm trọng chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa mà còn đi ngược lại Thỏa thuận về những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết vấn đề trên biển giữa nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, không phù hợp với nhận thức chung quan trọng của Lãnh đạo cấp cao hai nước về việc kiểm soát tốt bất đồng trên biển cũng như xu thế phát triển tốt đẹp của quan hệ hai nước, trái với tinh thần và nội dung của Tuyên bố ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC), không có lợi cho tiến trình đàm phán giữa ASEAN và Trung Quốc về Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) cũng như việc duy trì môi trường hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở Biển Đông và khu vực.

Việt Nam kiên quyết phản đối, yêu cầu Trung Quốc chấm dứt ngay các hoạt động nêu trên, tôn trọng chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, thực hiện nghiêm túc Thỏa thuận về những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết vấn đề trên biển giữa nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa cũng như Tuyên bố ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC), không có hành động làm phức tạp tình hình; đóng góp thiết thực và tích cực vào phát triển quan hệ hữu nghị và hợp tác toàn diện giữa Việt Nam và Trung Quốc vì hòa bình, ổn định và hợp tác ở Biển Đông và khu vực.

Đại diện Bộ Ngoại giao đã gặp đại diện Đại sứ quán Trung Quốc tại Việt Nam giao thiệp về vấn đề này.”

V. CUỘC CHIẾN THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG VÀ NHỮNG TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI NỀN KINH TẾ THẾ GIỚI.

Động thái nổi bật được quan tâm nhất những tháng đầu năm nay chính là cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung Quốc của hai nền kinh tế lớn nhất nhì thế giới. Cuộc chiến đã mở màn ngày 6/7/2018, khi quyết định của chính quyền Tổng thống Đôn-nan Trăm áp thuế suất 25% với 818 mặt hàng hóa của Trung Quốc chính thức có hiệu lực và Trung Quốc lập tức đáp trả bằng mức thuế tương tự với 545 sản phẩm nhập khẩu từ Mỹ. Cuộc chiến này không gây bất ngờ và hợp pháp đối với cả hai bên trong khuôn khổ các biện pháp tự vệ thương mại cho phép của WTO, mà cả hai nước đều là thành viên. Nhưng đây là cuộc chiến khó đoán định, chưa rõ hồi kết, trong khi hệ lụy của nó là đa dạng và đa chiều, sẽ ngày càng vượt khỏi biên giới Mỹ và Trung Quốc, ảnh hưởng tới chuỗi cung ứng toàn cầu của guồng máy kinh tế thế giới (trong đó có Việt Nam) đang trong giai đoạn tăng tốc toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, theo cả bề rộng và bề sâu, trước mắt và lâu dài...! Nếu kéo dài và mất kiểm soát, cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung ngày càng mang thông điệp về những thay đổi giá trị và địa chính trị; Thậm chí, như lời cảnh báo của Chủ tịch EU ngày 16/7, cuộc chiến này có thể biến thành một cuộc khủng hoảng nóng toàn cầu...?!

Trong bối cảnh đó, yêu cầu bám sát các động thái của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung và tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh; rà soát các điểm mạnh - yếu, chuẩn bị kỹ các kịch bản tình huống, tăng năng lực phản ứng chính sách và phản ứng thị trường, linh hoạt các giải pháp ứng phó cần thiết để hạn chế tác động tiêu cực của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung, bảo vệ lợi ích quốc gia và doanh nghiệp (DN) Việt, duy trì sức hút và động lực cho phát triển kinh tế Việt Nam từ khu vực DN FDI cũng ngày càng bức thiết hơn...!

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương, Trung tâm Thông tin công tác tuyên giáo)

MỤC HỎI - ĐÁP CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ THI HÀNH KỶ LUẬT CỦA ĐẢNG

NGUYỄN VĂN LỰU
Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Câu hỏi: Chi bộ A thực hiện kiểm tra đối với đảng viên B về việc thực hiện những điều đảng viên không được làm. Sau khi kết thúc kiểm tra, Chi bộ ban hành Thông báo kết luận kiểm tra đối với đảng viên B và công bố trước chi bộ.

Vậy việc Chi bộ A sau khi kiểm tra ban hành Thông báo kết luận kiểm tra như đã nêu trên có đúng với quy định hay không?

Trả lời:

Tại Điểm b, Khoản 4, Điều 9, Quy định số 66-QĐ/TW, ngày 06/02/2017 của Ban Bí thư về thẩm quyền ban hành văn bản, quy định: *Chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận có thẩm quyền ban hành các văn bản: Nghị quyết; quyết định; báo cáo; kế hoạch; quy hoạch; chương trình; đề án; phương án; dự án; tờ trình; công văn; biên bản.*

Theo quy định nêu trên thì sau khi kết thúc kiểm tra, Chi bộ A ban hành Thông báo kết luận kiểm tra là không đúng thẩm quyền ban hành văn bản. Quá trình kiểm tra đối với đảng viên, Chi bộ A có thể lập biên bản kiểm tra những nội dung cần thiết (nếu có) và trình báo cáo kết quả kiểm tra trước chi bộ để chi bộ thảo luận, kết luận về các nội dung được kiểm tra.

Câu hỏi: Kiểm tra, giám sát một số đơn vị ở cơ sở như: Ban Công an xã, Ban chỉ huy Quân sự xã, Ban Tài chính, MTTQ xã theo các chuyên đề Kết luận 28-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc kiểm tra, giám sát Mặt trận tổ quốc, các phòng ban, các đoàn thể cấp huyện thì có thực hiện được không?

Trả lời:

Điểm 1.1.2, Khoản 1.1, Điều 30, Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, quy định đối tượng kiểm tra, giám sát gồm có: "chi ủy, chi bộ, đảng bộ bộ phận, ban thường vụ đảng ủy cơ sở, đảng ủy cơ sở; cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, thường trực cấp ủy từ cấp trên cơ sở trở lên; ủy ban kiểm tra, các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy; ban cán sự đảng, đảng đoàn; đảng viên".

Các tổ chức, đơn vị như Ban Công an xã, Ban chỉ huy Quân sự xã, Ban Tài chính, Mặt trận tổ quốc, các

đoàn thể cấp xã không phải là đối tượng kiểm tra, giám sát.

Muốn kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức này, cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp phải thông qua kiểm tra, giám sát các đồng chí đảng viên là lãnh đạo, thành viên của các tổ chức nói trên.

Đối với các chuyên đề theo Kết luận số 28-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Cần phải hiểu, cấp ủy, ủy ban kiểm tra cơ sở hàng năm phải xây dựng kế hoạch và thực hiện việc kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức đảng, đảng viên trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung theo các chuyên đề ở địa phương.

Câu hỏi: Trường hợp ý kiến của ủy ban kiểm tra cấp trên khác ý kiến của cấp ủy cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, thì ủy ban kiểm tra của cấp ủy cấp dưới thực hiện theo ý kiến nào?

Trả lời:

Điểm 3.4, Khoản 3, Điều 31, Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, quy định: Trường hợp ủy ban kiểm tra và ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy có ý kiến khác nhau trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của ủy ban kiểm tra thì ủy ban kiểm tra phải chấp hành kết luận, quyết định của ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy, đồng thời báo cáo ủy ban kiểm tra cấp trên. Trường hợp ủy ban kiểm tra cấp trên có ý kiến khác với ban thường vụ, cấp ủy cấp dưới thì ủy ban kiểm tra cấp trên báo cáo cấp ủy cùng cấp xem xét, quyết định.

Như vậy, khi ý kiến của ủy ban kiểm tra cấp trên khác ý kiến của cấp ủy cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng thì ủy ban kiểm tra cấp dưới vẫn phải chấp hành kết luận, quyết định của cấp ủy cấp dưới; khi có quyết định, kết luận của cấp ủy cấp trên thì cả ủy ban kiểm tra cấp trên, cấp ủy và ủy ban kiểm tra của cấp ủy cấp dưới đều phải chấp hành nghiêm chỉnh quyết định, kết luận của cấp ủy cấp trên.

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ BẢO HIỂM Y TẾ HỌC SINH, SINH VIÊN NĂM HỌC 2018 - 2019

Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Tĩnh thông báo việc thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2018 - 2019 tại Hà Tĩnh như sau:

1. Trách nhiệm đóng bảo hiểm y tế

Tất cả học sinh, sinh viên đang theo học tại các cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đều thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế.

2. Mức đóng bảo hiểm y tế năm học 2018 - 2019

Mức đóng bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên là 750.600 đồng, trong đó được ngân sách Nhà nước hỗ trợ 225.180 đồng (tương ứng với 30%), học sinh, sinh viên đóng 525.420 đồng/năm/em (tương ứng với 70%).

3. Phương thức đóng

Học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế đóng phí bảo hiểm y tế theo phương thức đóng 3 tháng, 6 tháng hoặc 12 tháng/lần cho nhà trường.

4. Thời hạn sử dụng của thẻ bảo hiểm y tế

Thẻ bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên được cấp có thời hạn sử dụng tương ứng số tiền đã đóng.

5. Quyền lợi

Học sinh, sinh viên được chăm sóc sức khỏe ban đầu tại trường học hoặc cơ sở khám chữa bệnh tuyến xã do nhà trường ký hợp đồng; được hưởng các quyền lợi theo quy định của Nhà nước khi đi khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế.

Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ số điện thoại Bảo hiểm xã hội tỉnh 02393.855.853 hoặc Bảo hiểm xã hội các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh./.

HỘP THƯ CỘNG TÁC VIÊN

Ban Biên tập Tạp chí Thông tin - Tư tưởng của BCH Đảng bộ tỉnh đã nhận được tin, bài, ảnh của các cộng tác viên: Đinh Quốc Thị, Lê Ngọc Châu, Bùi Minh Huệ, Lê Đình Phi, Trần Quốc Bảo, Trần Phong, Ngô Đức Hối, Kim Thịnh, Phan Hương, Nguyễn Xuân Bách, Trương Ngọc Ánh, Nguyễn Ngọc Phú, Bùi Ngọc Hồng, Hoàng Xuân Quyến, Dương Xuân Thâu, Trần Nguyễn Hà Linh, Trà Giang, Sỹ Ngọc... Do khuôn khổ có hạn, trong số này, Tạp chí chỉ đăng một số bài, những bài viết còn lại Ban Biên tập sẽ lựa chọn đăng vào các số tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn và mong các cộng tác viên tiếp tục gửi tin, bài, ảnh cho Tạp chí. Tin, bài, ảnh ghi đầy đủ họ tên, điện thoại, gửi theo địa chỉ: Tạp chí Thông tin - Tư tưởng, số 6 - Nguyễn Thiếp - Tp Hà Tĩnh hoặc qua Email: thongtintuht@gmail.com hoặc Email: tcthongtintutuong@hatinh.dcs.vn.

BAN BIÊN TẬP